

Số: 51 /2022/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
TP.HCM (HOSE)****Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE)**Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG**Mã chứng khoán: **OCB**

Trụ sở chính: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38 220 960

Fax: (028) 38 220 963

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trương Đình Long

Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38 220 960

Fax: (028) 38 220 963

Loại thông tin công bố: Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Phương Đông công bố thông tin báo cáo thường niên năm 2021 của OCB.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của OCB tại đường dẫn: <https://www.ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#bao-cao-thuong-nien> kể từ ngày 01/04/2022.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu: VP.HĐQT

**Đính kèm**

- Báo cáo thường niên 2021

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN****TRƯƠNG ĐÌNH LONG**



*Niềm tin và thịnh vượng*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
— 2021 —

**NIỀM TIN &  
THỊNH VƯỢNG**



# MỤC LỤC

CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT  
THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## **PHẦN 1** **09 - 22**

### THÔNG TIN CHUNG

- 11 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 13 Thông tin chung
- 15 Quá trình hình thành và phát triển
- 17 Top 10 sự kiện, dấu ấn năm 2021

## **PHẦN 2** **23 - 62**

### QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 25 Mô hình quản trị
- 27 Sơ đồ tổ chức
- 29 Giới thiệu Hội Đồng Quản Trị
- 35 Giới thiệu Ban Kiểm Soát
- 39 Giới thiệu Ban Điều Hành
- 47 Các Công ty con & Công ty liên kết
- 49 Quản trị rủi ro
- 51 Quyền & Trách nhiệm của cổ đông
- 53 Cơ cấu cổ đông
- 59 Danh mục dự án công nghệ trọng điểm

## **PHẦN 3** **63 - 76**

### BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- 65 Kết quả hoạt động năm 2021
- 73 Định hướng mục tiêu hoạt động năm 2022

## **PHẦN 4** **77 - 84**

### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA OCB

- 79 Đánh giá chung về công tác quản trị doanh nghiệp
- 83 Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

## **PHẦN 5** **85 - 92**

### BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

- 87 Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
- 91 Phương hướng hoạt động năm 2022

## **PHẦN 6** **93 - 115**

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## **PHẦN 7** **116 - 123**

### MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

## **PHẦN 8** **124 - 137**

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ THUYẾT MINH

# CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

OCB	Ngân hàng TMCP Phương Đông	TTS	Tổng tài sản
ĐHDCĐ	Đại hội đồng Cổ đông	TV	Thành viên
HĐQT	Hội đồng Quản trị	VCSH	Vốn chủ sở hữu
BĐH	Ban Điều hành	VDL	Vốn điều lệ
BLĐ	Ban Lãnh đạo	VN	Việt Nam
BKS	Ban Kiểm soát	BCKT	Báo cáo kiểm toán
NĐT	Nhà đầu tư	BCTC	Báo cáo tài chính
TGD	Tổng Giám đốc	RB	Khối Bán lẻ
QHNDT	Quan hệ nhà đầu tư	CIB	Khối Khách hàng doanh nghiệp
HĐKD	Hoạt động kinh doanh	COM-B	Khối Khách hàng đại chúng
CBNV	Cán bộ nhân viên	TCTD	Tổ chức tín dụng
CĐ	Cổ đông	CBNV	Cán bộ nhân viên
CTTV	Công ty thành viên	NHTM	Ngân hàng Thương mại
CBTT	Công bố thông tin	CN/PGD	Chi nhánh/ Phòng giao dịch
DTT	Doanh thu thuần	KHDN	Khách hàng Doanh nghiệp
KTNB	Kiểm toán nội bộ	KHCN	Khách hàng Cá nhân
LN	Lợi nhuận	KH	Khách hàng
NĐ	Nghị định	NHNN	Ngân hàng Nhà nước
NQ	Nghị quyết	RRTD	Rủi ro tính dụng
PTBV	Phát triển bền vững	QLRRHĐ	Quản lý rủi ro hoạt động
QĐ	Quyết định	MT&XH	Môi trường và Xã hội
QLRR	Quản lý rủi ro		
QTDN	Quản trị doanh nghiệp		
SGDCK	Sở giao dịch chứng khoán		
TT	Thông tư		





# THÔNG ĐIỆP

CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“

*Những thành tựu suốt 25 năm qua đã khẳng định vị thế trên hành trình xây dựng niềm tin, đem đến thịnh vượng cho cổ đông, đối tác và khách hàng. Với sự chuẩn bị bài bản về con người, công nghệ, cơ sở hạ tầng, hệ thống quản trị hiệu quả, chúng tôi tự tin sẽ đạt mục tiêu vào Top 5 ngân hàng TMCP tư nhân tốt nhất tại Việt Nam*

”

Thưa Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Quý Đối tác,

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB), tôi xin gửi đến Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý đối tác cùng toàn thể đội ngũ nhân sự lời chúc sức khỏe và thành công.

Năm 2021 là một năm đầy thách thức, đặc biệt là sau đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 và giãn cách xã hội kéo dài; tuy nhiên vượt qua những khó khăn đó, OCB đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông giao. Với năng lực tài chính, kinh nghiệm quản trị và kiến thức của cán bộ nhân viên, OCB cùng lúc đạt được mục tiêu kép, vừa củng cố an toàn, vừa đạt hiệu quả hoạt động cho ngân hàng, đồng thời triển khai các chương trình ưu đãi lãi suất, các giải pháp hỗ trợ khách hàng, và chung tay chia sẻ khó khăn với cộng đồng.

Kết thúc năm 2021, tổng tài sản của ngân hàng đạt 184.491 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ năm trước. Vốn chủ sở hữu của ngân hàng đạt 21.805 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 13.699 tỷ đồng, tăng 25% so với năm 2020. Huy động vốn trên thị trường 1 đạt 126.430 tỷ đồng tăng 17%. Dư nợ cho vay trên thị trường 1 đạt 103.595 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 tăng 25% so với năm trước, đạt 5.519 tỷ đồng. OCB tiếp tục ghi nhận tỷ suất lợi nhuận ROAE, ROAA ở mức cao, lần lượt là 22,0% và 2,59%; hệ số CAR theo Basel II nằm trong top đầu ngành đạt 12,35%; tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát giảm xuống mức 0,97%.

Chiến lược quản trị linh hoạt và hiệu quả giúp OCB duy trì tình hình tài chính lành mạnh, bảo đảm cho tăng trưởng cũng như sẵn sàng ứng phó với môi trường kinh doanh có nhiều biến động. Đó là minh chứng rõ nét cho một OCB với nội lực vững vàng, tạo nền tảng vững chắc cho một năm 2022 tiếp tục đạt những thành tựu mới.

Năm 2021 cũng đã đánh dấu cột mốc quan trọng của OCB với hơn 1,1 tỷ cổ phiếu được chấp thuận niêm yết tại Sở GDCK Hồ Chí Minh (HOSE). Cổ phiếu OCB cũng đã được HOSE đưa vào chỉ số VNFIN LEAD và đạt điều kiện để được cấp giao dịch ký quỹ trong năm 2021. Tại ngày 31/12/2021, OCB đạt mức vốn hóa trên 36.000 tỷ đồng (tương đương khoảng 1,6 tỷ USD), tăng trưởng 86% so với thời điểm bắt đầu niêm yết.

Với mục tiêu trở thành ngân hàng hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ, OCB đã và đang triển khai cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tiện lợi và đem đến cho khách hàng những trải nghiệm thân thiện, hiệu quả trong quá trình giao dịch với OCB. Chúng tôi cũng tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào những công nghệ tiên tiến nhất hiện nay; đồng hành cùng với đối tác tư vấn hàng đầu thế giới BCG, đặt ra mục tiêu số hóa tham vọng hơn và đưa số hóa trở thành kênh chính để phát triển hoạt động của ngân hàng, qua đó giúp tăng trưởng khách hàng mới, mở rộng quy mô, tăng mức độ bao phủ dịch vụ trong các địa bàn trọng yếu và hướng đến kinh doanh ngày càng hiệu quả. Tỷ lệ CASA tăng mạnh lên đạt 15,8% và tỷ lệ CIR giảm về còn 26,9%, thuộc nhóm quản trị chi phí hiệu quả nhất ngành ngân hàng năm 2021, chính là những thành tựu của hành trình tiên phong chuyển đổi số tại OCB. Chúng tôi kỳ vọng chuyển đổi số sẽ tiếp tục bứt phá trong thời gian tới, góp phần đưa OCB trở thành ngân hàng dẫn đầu về ngân hàng số tại Việt Nam.

Bước vào năm thứ 2 của giai đoạn phát triển 5 năm (2021-2025), HĐQT OCB luôn kiên định với mục tiêu đưa OCB vào Top 5 Ngân hàng TMCP tư nhân tốt nhất tại Việt Nam. Đây là một mục tiêu đầy thách thức nhưng chúng tôi tự tin rằng cùng với sự đồng hành của Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Quý Đối tác, cũng như với kinh nghiệm của đội ngũ quản trị và năng lực của ban điều hành, OCB sẽ đạt được mục tiêu của hành trình thịnh vượng.

Một lần nữa, tôi chân thành cảm ơn Quý vị đã đồng hành và tin nhiệm OCB trong những năm qua.

Kính chúc Quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng,

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



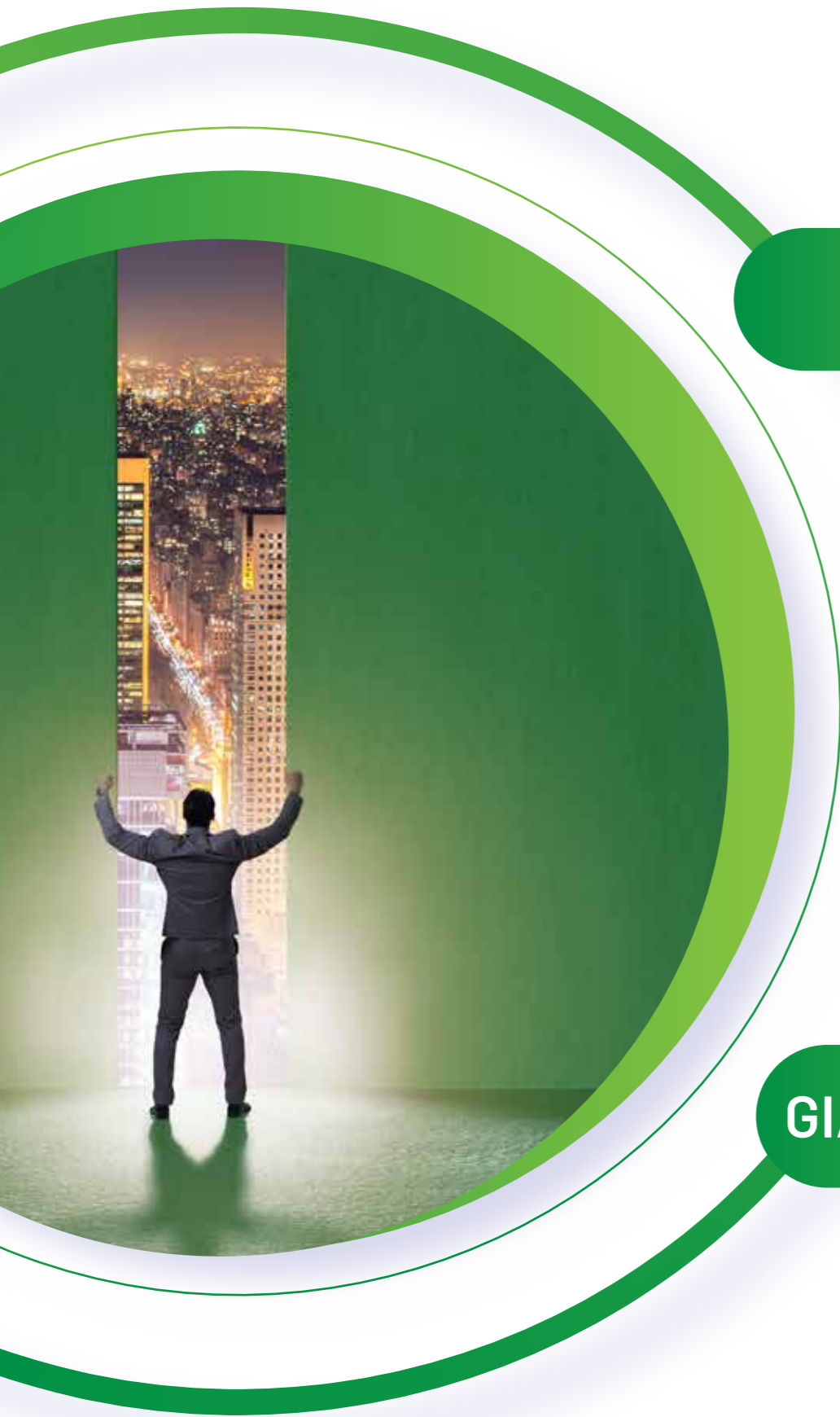
**TRỊNH VĂN TUẤN**



1

# THÔNG TIN CHUNG





## TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### TẦM NHÌN

Top 5 ngân hàng TMCP tư nhân vào năm 2025

### SỨ MỆNH

Hỗ trợ hiện thực hóa ước mơ và tham vọng của người tiêu dùng, doanh nhân và doanh nghiệp tại Việt Nam, giúp họ đạt được sự tăng trưởng, và hoài bão như kỳ vọng

### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

#### Khách hàng là trọng tâm

- Thấu hiểu và thân thiện
- Thỏa mãn Khách hàng là động lực tăng trưởng
- Cam kết mang lại giải pháp phù hợp nhu cầu

#### Chuyên nghiệp

- Thể chế minh bạch
- Chuyên môn nghiệp vụ vững vàng
- Văn hoá ứng xử chuẩn mực

#### Tốc độ

- Khát vọng tiên phong và dẫn đầu
- Quy trình đơn giản và nhanh chóng
- Tác nghiệp chính xác và hiệu quả

#### Sáng tạo

- Chủ động nắm bắt cơ hội và đối phó nguy cơ
- Sản phẩm, dịch vụ khác biệt
- Liên tục cải tiến

#### Thân thiện

- Hợp tác và chia sẻ
- Cam kết lâu dài
- Môi trường làm việc thân thiện và lành mạnh



## THÔNG TIN CHUNG

### NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG

<b>Tên tiếng Anh</b>	Orient Commercial Joint Stock Bank
<b>Tên viết tắt</b>	Ngân Hàng Phương Đông hoặc OCB
<b>Giấy chứng nhận ĐKDN</b>	0300852005
<b>Mã cổ phiếu</b>	OCB
<b>Thời điểm niêm yết</b>	28/01/2021
<b>Vốn điều lệ</b>	13.698.828.630.000 VND (Tại thời điểm 31/12/2021)
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>	21.804.142.253.224 VND (Tại thời điểm 31/12/2021)
<b>Hội sở chính</b>	41 - 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
<b>Số điện thoại</b>	(84) 28.38220 960
<b>Số fax</b>	028 3822 0963
<b>Hotline</b>	1800 6678
<b>Website</b>	<a href="http://www.ocb.com.vn">http://www.ocb.com.vn</a>

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

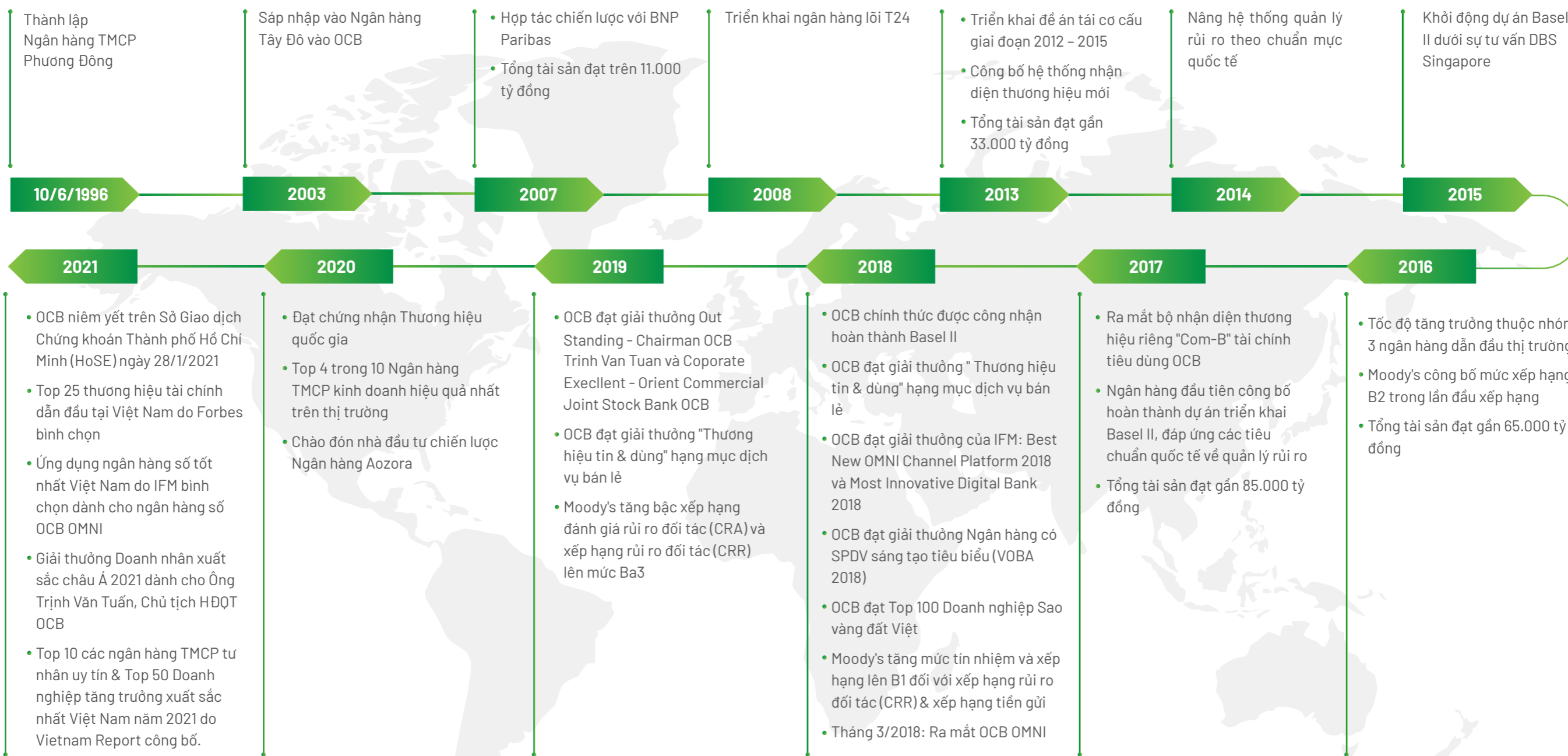
- Dịch vụ Huy động vốn
- Dịch vụ Cho vay
- Dịch vụ Thanh toán quốc tế
- Dịch vụ Tài trợ xuất nhập khẩu
- Dịch vụ Tài khoản
- Dịch vụ Thẻ
- Dịch vụ Ngân hàng số OCB OMNI
- Dịch vụ Chuyển tiền nhanh trong và ngoài nước
- Dịch vụ Chi trả kiều hối
- Dịch vụ mua bán ngoại tệ
- Các dịch vụ ngân hàng khác trong khuôn khổ được phép hoạt động của OCB



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Được thành lập từ năm 1996, trải qua 25 năm xây dựng và phát triển, OCB đã ghi tên mình trong nhóm các ngân hàng tư nhân hàng đầu tại Việt Nam theo 3 tiêu chí: Tốc độ tăng trưởng, an toàn và hiệu quả và hiện là một trong những ngân hàng thương mại cổ phần dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, tiên phong trong hoạt động chuyển đổi số với ngân hàng số OCB OMNI

Bên cạnh việc tăng trưởng, OCB luôn chú trọng đến chất lượng tài sản và quản trị rủi ro, là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam áp dụng quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế Basel II vào năm 2017. Năm 2021, Moody's điều chỉnh mức xếp hạng tín nhiệm từ "ổn định" lên "tích cực" cho OCB, duy trì xếp hạng đánh giá rủi ro đối tác - CRA và xếp hạng rủi ro đối tác CRR ở mức Ba3, đây là mức xếp hạng thuộc nhóm cao nhất tại Việt Nam hiện nay.



# TOP 10 SỰ KIỆN, DẤU ẤN

# 2021

## 1

**Ngày 28/1/2021: OCB chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HoSE)**

Ngày 28/1/2021, OCB đã chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM. Số lượng cổ phiếu niêm yết của ngân hàng là hơn 1.096 triệu cổ phiếu, tương ứng với vốn điều lệ là 10.959 tỷ đồng, với giá chào sàn 22.900 đồng/cổ phiếu.

Dấu ấn OCB chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HoSE) một lần nữa đã khẳng định rõ nét khát vọng của OCB trong việc từng bước hiện thực hóa mục tiêu, mang đến các giá trị thịnh vượng cho nhà đầu tư đại chúng lẫn thị trường.



## 2

**OCB kỷ niệm 25 năm thành lập (10/06/1996 - 10/06/2021)**

Hành trình 25 năm, từ một ngân hàng với vốn điều lệ 70 tỷ đồng, phải đối mặt với hàng loạt những khởi đầu khó khăn. Đến năm 2021, OCB đã khẳng định được vị thế là một trong những ngân hàng tốt nhất Việt Nam, nằm trong nhóm 22 doanh nghiệp Việt Nam có lợi nhuận trên nghìn tỷ.



### 3 OCB lọt Top 25 thương hiệu tài chính dẫn đầu tại Việt Nam do Forbes bình chọn

OCB xếp thứ 11 với giá trị thương hiệu là 107,8 triệu USD. Kết quả đánh giá dựa theo phương pháp đánh giá của Forbes (Mỹ), định lượng giá trị của một thương hiệu thông qua những số liệu tài chính, dựa trên khả năng tạo ra lợi nhuận.



### 4 OCB liên tiếp nhận nhiều giải thưởng uy tín trong nước & quốc tế

- Ứng dụng ngân hàng số tốt nhất Việt Nam do IFM bình chọn dành cho Ngân hàng số OCB OMNI
- Giải thưởng Doanh nhân xuất sắc Châu Á 2021 dành cho Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT OCB từ Asia Pacific Enterprise Awards.
- Giải thưởng “Giao dịch Tốt Nhất” (“Best Green Deal”) từ Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), ghi nhận nỗ lực của OCB trong hoạt động tài trợ thương mại, nổi bật là các giao dịch hướng đến phát triển bền vững.
- Top 10 các ngân hàng TMCP tư nhân uy tín & Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2021 do Vietnam Report công bố



### 5 OCB đưa vào hoạt động 4 chi nhánh mới tại Nam Định, Đà Lạt, Hà Nội, Huế.

Với việc phát triển thêm 4 chi nhánh trong hệ thống, OCB đã nâng tổng số điểm giao dịch lên 138 Chi nhánh, Phòng giao dịch hiện diện tại hầu hết các Tỉnh, Thành phố trọng điểm trên cả nước, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng đến giao dịch và sử dụng các dịch vụ của ngân hàng.



### 6 OCB là Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam nhận chứng chỉ PCI DSS for PIN Security – Tiêu chuẩn bảo mật PCI PIN

Đây cũng là năm thứ 3, OCB được trao chứng nhận bảo mật PCI DSS (Payment Card Industry Data Security Standard) – Chứng nhận có giá trị toàn cầu về an ninh, bảo mật trong lĩnh vực phát hành và chấp nhận thẻ. Tuân thủ tiêu chuẩn bảo mật PCI DSS & PCI-DSS for PIN Security giúp bảo đảm an toàn dữ liệu của thẻ khi được xử lý và lưu trữ tại các ngân hàng, theo quy chuẩn bảo mật cao nhất. Việc tuân thủ những chuẩn mực về bảo mật được áp dụng trên toàn cầu khẳng định OCB cung cấp các sản phẩm/dịch vụ với mức độ bảo mật cao nhất cho khách hàng, theo đúng kim chỉ nam “Lấy khách hàng làm trọng tâm” mà ngân hàng đã xây dựng trong suốt quá trình hoạt động và phát triển.



## 7 Ra mắt giải pháp thanh toán OCB PROPAY dành riêng cho doanh nghiệp

Năm 2021, OCB tiên phong cho ra mắt gói giải pháp thanh toán OCB PROPAY theo 3 cấp độ: cơ bản, nâng cao và chuyên biệt. Gói OCB PROPAY chuyên biệt dành cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù như: FMCG, trường học, logistics, thương mại hay bất động sản,... khách hàng sẽ được OCB tư vấn giải pháp chuyển đổi số toàn diện từ các dịch vụ: Open API, ERP Link, tài khoản ảo, ngân hàng số OCB OMNI và gói tài khoản đặc quyền ưu tiên.



## 9 Ra mắt các dòng thẻ tín dụng với nhiều tiện ích vượt trội

Thẻ tín dụng dành riêng cho Bác sĩ OCB Doctor  
Thẻ tín dụng đồng thương hiệu OCB Bamboo Airways  
Thẻ trả góp đầu tiên tại Việt Nam OCB Installment  
Dịch vụ mở thẻ ghi nợ nhanh - 15 phút



## 8 Ra mắt sản phẩm gói vay mua nhà DreamHome

Gói vay ưu đãi mua nhà DreamHome giúp khách hàng giảm bớt nỗi lo tài chính định kỳ bởi khách hàng được linh hoạt lựa chọn hình thức thanh toán lãi, gốc định kỳ tùy vào thu nhập của từng người... Với mức lãi suất từ 6,99% một năm, thời gian vay đến 30 năm.



## 10 OCB chung tay cùng TP.HCM trong công tác phòng chống dịch Covid-19

25 năm qua, OCB luôn đồng hành, thực hiện các chương trình cộng đồng với nhiều chương trình thiết thực. Chỉ riêng trong năm 2021, OCB đã tích cực chung tay cùng TP. HCM trong công tác phòng chống dịch COVID-19 qua việc hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện, trang bị đồng phục bảo hộ đạt chuẩn cho đội ngũ tuyến đầu, hỗ trợ kinh phí cho các địa phương trên địa bàn thành phố... với tổng giá trị tài trợ gần 10 tỷ đồng.



2

# QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

» MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN LÝ



## » MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Cơ cấu bộ máy quản lý của OCB bao gồm Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc theo như quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 tại Điều 32.1 về cơ cấu bộ máy quản lý của tổ chức tín dụng.

Đại hội đồng Cổ đông gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng (Điều 27.1 Điều lệ OCB 2020). Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát (Điều 27.3.d Điều lệ OCB 2020).

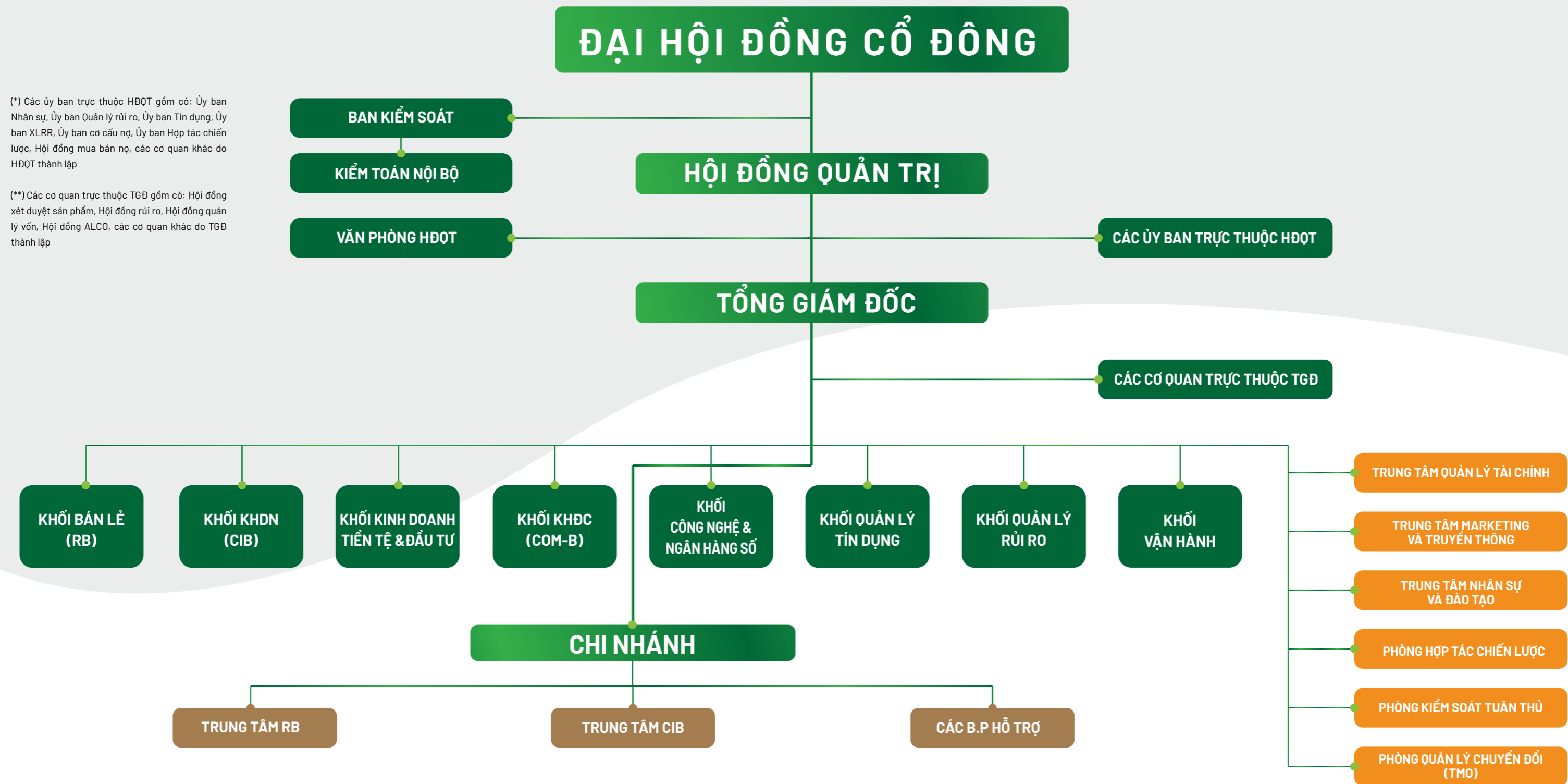
Hội đồng Quản trị gồm các cơ quan trực thuộc như sau: Văn phòng HĐQT, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Tín dụng, Ủy ban Xử lý rủi ro, Ủy ban cơ cấu nợ, Ủy ban Hợp tác chiến lược, Hội đồng mua bán nợ.

Hệ thống OCB gồm: Hội sở chính, các Chi nhánh, các Phòng Giao dịch, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp, Công ty trực thuộc. Các đơn vị Hội sở gồm 8 Khối và 6 phòng, ban, trung tâm và cơ quan trực thuộc Tổng Giám đốc.

# » SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

(\*) Các ủy ban trực thuộc HĐQT gồm có: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Tín dụng, Ủy ban XLRR, Ủy ban cơ cấu nợ, Ủy ban Hợp tác chiến lược, Hội đồng mua bán nợ, các cơ quan khác do HĐQT thành lập

(\*\*) Các cơ quan trực thuộc TGD gồm có: Hội đồng xét duyệt sản phẩm, Hội đồng rủi ro, Hội đồng quản lý vốn, Hội đồng ALCO, các cơ quan khác do TGD thành lập





# » GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT của OCB gồm 8 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT của Ngân hàng đã thực hiện công tác quản trị trên nguyên tắc công khai, minh bạch, tách bạch giữa hoạt động quản trị và hoạt động điều hành.

1	<b>Ông Trịnh Văn Tuấn</b>	Chủ tịch HĐQT
2	<b>Ông Ngô Hà Bắc</b>	Thành viên HĐQT
3	<b>Ông Phan Trung</b>	Thành viên HĐQT
4	<b>Bà Trịnh Thị Mai Anh</b>	Thành viên HĐQT
5	<b>Ông Ito Takeshi</b>	Thành viên HĐQT
6	<b>Ông Yoshizawa Toshiki</b>	Thành viên HĐQT
7	<b>Ông Phạm Tri Nguyen</b>	Thành viên HĐQT độc lập
8	<b>Ông Bùi Minh Đức</b>	Thành viên HĐQT độc lập



# » GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**ÔNG TRỊNH VĂN TUẤN**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Ông tốt nghiệp thủ khoa Đại học Bách khoa Hà Nội năm 1988 và được chuyển tiếp Nghiên cứu sinh tại Cộng hòa Ba Lan.
- Ông Trịnh Văn Tuấn là doanh nhân thành đạt tại Ba Lan và Việt Nam.
- Ông gia nhập OCB từ tháng 08/2010 đến nay và được bầu làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2011 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và tiếp tục làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Với 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, Ông đã và đang có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng, phát triển chiến lược cũng như quản trị điều hành, giúp OCB phát triển vượt bậc trong những năm gần đây.



**ÔNG PHAN TRUNG**  
Thành viên Hội đồng Quản trị  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông có bằng Thạc sĩ trường Asia E University (Malaysia) chuyên ngành Quản trị kinh doanh và tốt nghiệp Đại học Thương mại chuyên ngành Quản trị kinh doanh.
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2011 - 2015; Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 và tiếp tục làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông đã có 20 năm kinh nghiệm công tác và đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng ở các doanh nghiệp, tổ chức. Hiện Ông là Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty đầu tư Romana & Spa - Phan Thiết, đồng thời Ông còn là Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Đầu Tư An Huy.



**ÔNG NGÔ HÀ BẮC**  
Thành viên Hội đồng Quản trị  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông có bằng Tiến sĩ ngành công nghệ điện tử bảo vệ tại Cộng hòa Ba Lan.
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập của OCB nhiệm kỳ 2011 - 2015; Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 và tiếp tục được bầu làm Thành viên HĐQT của OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông đã từng nắm nhiều cương vị ở các tổ chức:
- Chủ tịch HĐQT (Công ty LBT tại Warsaw, Ba Lan), Thành viên, Trưởng Ban Quản lý Giám sát hoạt động kinh doanh của HĐQT VIS.



**BÀ TRỊNH THỊ MAI ANH**  
Thành viên Hội đồng Quản trị  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Bà tốt nghiệp Cử nhân Khoa học - London School of Economics and Political Science (Vương quốc Anh).
- Bà được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính tại các doanh nghiệp, tổ chức lớn trong và ngoài nước như: Ngân hàng HSBC London, Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam, Tập đoàn VinaCapital và đang công tác tại Tập đoàn Temasek Singapore từ năm 2018 đến nay.



### **ÔNG ITO TAKESHI**

Thành viên Hội đồng Quản trị  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông tốt nghiệp Cử nhân Thương mại trường Đại học Waseda, Tokyo. Ông được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông có hơn 34 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính tại các tổ chức tài chính như: IDEA Capital Inc, Ngân hàng Aozora. Hiện Ông đang giữ vị trí Giám đốc điều hành - Ngân hàng Aozora từ năm 2018 đến nay.



### **ÔNG YOSHIZAWA TOSHIKI**

Thành viên Hội đồng Quản trị  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông tốt nghiệp Cử nhân Luật trường Đại học Waseda, Tokyo.
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông có hơn 31 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính. Hiện Ông đang là Tổng quản lý tại Ngân hàng Aozora từ năm 2018 đến nay.



### **ÔNG PHẠM TRI NGUYÊN**

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông tốt nghiệp Cử nhân trường George Washington University (GWU) chuyên ngành Kinh tế & quản lý định lượng và tốt nghiệp Thạc sĩ trường Catholic University of America (CUA) chuyên ngành tài chính và đầu tư.
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông đã có hơn 36 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính và đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại các tổ chức quốc tế như: The World Bank (IBRD), International Finance Corporation. Ông từng giữ chức vụ Tổng Giám đốc - Deutsche Bank (DB) AG, Vietnam từ năm 2007 đến năm 2014, chức vụ Phó Chủ tịch - Công ty TNHH Tập Đoàn Bitexco Group từ năm 2014 đến năm 2017. Hiện Ông đang giữ vị trí Chủ tịch Công ty TNHH Vnexus capital Advisors từ năm 2018 đến nay.



### **ÔNG BÙI MINH ĐỨC**

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Ông tốt nghiệp Cử nhân Đại học Tài chính Kế toán chuyên ngành Ngành Kế toán thương nghiệp.
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông đã có hơn 32 năm kinh nghiệm ở nhiều vị trí quan trọng tại các doanh nghiệp, tổ chức tại Việt Nam như: Phó Tổng Giám đốc - Tổng công ty thuốc lá Việt Nam (Vinataba), Giám đốc - Công ty thương mại Thuốc lá; Kế toán trưởng Công ty XNK Thủy sản; Trưởng phòng Marketing - Nhà máy Thuốc lá Vĩnh Hội.

## » GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 được Đại hội đồng cổ đông bầu vào ngày 30/6/2020. Các thành viên Ban Kiểm soát cũng bầu chức danh Trưởng ban cùng ngày.

- |   |                                |                                       |
|---|--------------------------------|---------------------------------------|
| 1 | <b>Bà Nguyễn Thị Thúy Minh</b> | Trưởng Ban Kiểm soát                  |
| 2 | <b>Ông Phạm Quang Vinh</b>     | Thành viên Ban Kiểm soát              |
| 3 | <b>Bà Đặng Thị Quý</b>         | Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách |

# » GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



## BÀ NGUYỄN THỊ THÚY MINH

Trưởng Ban Kiểm soát

- Bà tốt nghiệp Cử nhân kinh tế trường Đại học kinh tế TP. HCM.
- Bà được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bà đã có hơn 17 năm công tác tại OCB với nhiều vị trí quan trọng như: Trưởng phòng kế toán, Kế toán trưởng.



## ÔNG PHẠM QUANG VINH

Thành viên Ban Kiểm soát

- Ông tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế trường Đại học Kinh tế quốc dân Ông được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Ông đã có hơn 13 năm tham gia làm Thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng Ban Kiểm soát của VIB; Trưởng Ban Kiểm soát của VIS. Ông từng giữ vị trí Thành viên HĐQT OCB vào tháng 11/2014 và Thành viên Ban Kiểm soát OCB nhiệm kỳ 2015-2020.



## BÀ ĐẶNG THỊ QUÝ

Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

- Bà tốt nghiệp Cử nhân kinh tế trường Đại học kinh tế TP. HCM.
- Bà được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bà từng giữ nhiều chức vụ quan trọng ở các tổ chức tín dụng khác như: Trưởng Ban Kiểm soát HD Bank, Trưởng Ban Kiểm soát khu vực phía nam Techcombank; Phó phòng tín dụng Vietin-Bank. Bà từng giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát OCB chuyên trách nhiệm kỳ 2011 - 2015 và nhiệm kỳ 2015 - 2020.

## » GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành gồm Tổng Giám đốc, 05 Phó Tổng Giám đốc, 05 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng, đảm nhiệm công việc thực hiện các chiến lược kinh doanh mà HĐQT đặt ra, quản lý và giải quyết các công việc hàng ngày của Ngân hàng. Ban Tổng Giám đốc điều hành các khối nghiệp vụ bao gồm: Khối Bán Lẻ, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Kinh doanh tiền tệ và đầu tư, Khối Quản lý rủi ro, Khối Công nghệ, Khối Khách hàng đại chúng, các Phòng, Ban, Trung tâm trực thuộc Tổng Giám đốc và các Chi nhánh, Phòng giao dịch.

1	<b>Ông Nguyễn Đình Tùng</b>	Tổng Giám đốc
2	<b>Ông Trương Đình Long</b>	Phó Tổng Giám đốc
3	<b>Ông Lý Hoài Văn</b>	Phó Tổng Giám đốc
4	<b>Ông Anirban Roy</b>	Phó Tổng Giám đốc
5	<b>Bà Huỳnh Lê Mai</b>	Phó Tổng Giám đốc
6	<b>Ông Trương Thành Nam</b>	Phó Tổng Giám đốc
7	<b>Ông Lê Đăng Khoa</b>	Giám đốc Khối khách hàng Doanh nghiệp
8	<b>Ông Nguyễn Văn Hương</b>	Giám đốc Khối Bán lẻ
9	<b>Ông Nguyễn Thành Phú</b>	Giám đốc Khối khách hàng Đại chúng
10	<b>Bà Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro
11	<b>Ông Đoàn Hà Tuyên</b>	Giám đốc Khối Quản lý tín dụng
12	<b>Ông Nguyễn Xuân Hiệp</b>	Phó Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng



# » GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



**ÔNG NGUYỄN ĐÌNH TÙNG**  
Tổng Giám đốc

- Ông Nguyễn Đình Tùng được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ ngày 24/08/2012.
- Ông tốt nghiệp MBA tại trường Maastricht University, Hà Lan.
- Ông có trên 20 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành Tài chính - Ngân hàng tại Việt Nam và nước ngoài. Ông từng giữ các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc, phụ trách kinh doanh Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, từ tháng 05/2009 đến tháng 04/2012, ông còn giữ thêm chức vụ Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT Ngân hàng Mekong; Giám đốc Quốc gia Ngân hàng ING Private Banking, Singapore; Phó Tổng Giám đốc, Phụ trách Khối Khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Giám đốc Chi nhánh TPHCM, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Phó Giám đốc Chi nhánh TP.HCM Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. Là người được đào tạo tốt và có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, ông đã và đang có những đóng góp tích cực vào sự phát triển của OCB.



**ÔNG LÝ HOÀI VĂN**  
Phó Tổng Giám đốc  
Khối Tiền tệ và Đầu tư

- Ông Lý Hoài Văn được bổ nhiệm vào chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Phương Đông kể từ tháng 11/2017.
- Ông Văn đã tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính (MEBF - Master in economics of Banking and Finance) trường CFVG (Pháp)
- Là người đã có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ và đầu tư. Ông Văn đã trải qua những vị trí quan trọng ở những ngân hàng lớn trong nước và Quốc tế như: Giám đốc kinh doanh tiền tệ tại Ngân hàng CitiBank Việt Nam; Phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng Kinh doanh tiền tệ và định chế tài chính, kiêm phụ trách mảng Doanh nghiệp (SME, LC & FDI), kiêm phụ trách các Công ty con (Sacombank SBJ, Sacombank SBR) tại Ngân hàng Sài Gòn Thương tín...



**ÔNG TRƯƠNG ĐÌNH LONG**  
Phó Tổng Giám đốc  
Khối Vận hành

- Ông Trương Đình Long được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông từ tháng 03/2007.
- Là Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Ông Long đã gắn bó với OCB ngay từ khi bắt đầu sự nghiệp. Ba năm trong vai trò Phó phòng kế toán Hội sở Ngân hàng Phương Đông, Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc OCB - Chi nhánh Phú Lâm, sau đó là Giám đốc OCB Khánh Hòa và Giám đốc OCB Đắk Lắk.



**ÔNG ANIRBAN ROY**  
Phó Tổng Giám đốc  
Khối Công nghệ và Ngân hàng số

- Ông Anirban Roy được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Công nghệ và Trung tâm Ngân hàng số kể từ tháng 01/02/2021
- Ông tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh tại Trường Kinh doanh Chapman, Đại học Quốc tế Florida (Mỹ)
- Ông Anirban Roy đã có hơn 30 năm kinh nghiệm và từng giữ nhiều chức vụ quan trọng ở các tổ chức khác nhau như: Giám đốc Công nghệ VPDirect - Ngân hàng VPBank; Phó Chủ tịch cấp cao Công ty Kore (Ấn Độ); Giám đốc Giải pháp kinh doanh Công ty Dunia Finance (UAE); Giám đốc Vận hành Tập đoàn Kony (Ấn Độ); Nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao Citigroup (Singapore và Mỹ); Giám đốc quản lý dự án và Phân tích hệ thống Công ty Tata Motors (Ấn Độ và Úc),...



**BÀ HUỖNH LÊ MAI**  
Phó Tổng Giám đốc

- Bà Huỳnh Lê Mai được bổ nhiệm vào chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Phương Đông kể từ tháng 11/2013.
- Bà đã tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Trường ĐH Quốc gia Hà Nội liên kết ĐH Griggs; Cử nhân Quản trị kinh doanh Trường ĐH Mở TP.HCM; Cử nhân Ngoại ngữ Trường ĐH Cần Thơ.
- Bà có trên 14 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và từng giữ các chức vụ: Giám đốc Vùng Đồng bằng sông Cửu Long - Ngân hàng TMCP Quốc tế; Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh - Ngân hàng TMCP Phát triển Mekong; Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ - Ngân hàng TMCP Quốc tế.

# » GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



## ÔNG TRƯƠNG THÀNH NAM

Phó Tổng Giám đốc

- Ông Trương Thành Nam được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ tháng 05/2010.
- Tốt nghiệp Cử nhân Luật, Cử nhân Tài chính Ngân hàng.
- Với gần 25 năm kinh nghiệm trong ngành ngân hàng, Ông đã giữ nhiều nhiệm vụ quan trọng từ Chuyên viên đến Trưởng phòng tại Ngân hàng Công Thương và Á Châu.
- Năm 2003, Ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Chi nhánh Trung Việt Ngân hàng TMCP Phương Đông. Sau đó là Giám đốc Chi nhánh Trung Việt Ngân hàng TMCP Phương Đông.



## ÔNG LÊ ĐĂNG KHOA

Giám đốc  
Khối Khách hàng doanh nghiệp

- Ông Lê Đăng Khoa được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối KHDN (CIB) Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ ngày 02/01/2021. Ông tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài chính tín dụng Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Ông từng giữ chức vụ quan trọng ở các tổ chức tài chính khác như: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Tây; Giám đốc toàn quốc Khối Ngân hàng Doanh nghiệp và Giám đốc toàn quốc Quản lý kinh doanh Ngân hàng HSBC Việt Nam; Tổng Giám đốc Ngân hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp Ngân hàng Hong Leong Việt Nam.



## ÔNG NGUYỄN VĂN HƯƠNG

Giám đốc  
Khối bán lẻ

- Ông Nguyễn Văn Hương được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Bán lẻ, Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ ngày 18/02/2021
- Ông tốt nghiệp Thạc sĩ Quản Trị Kinh Doanh, Đại học Kinh Tế Quốc Dân.
- Ông Nguyễn Văn Hương đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng và từng giữ chức vụ như: Phó Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân, Giám đốc Miền Bắc kênh Chi nhánh, Giám đốc kênh Bán hàng trực tiếp, Giám đốc Vùng, Giám đốc Chi nhánh Ngô Quyền, Trưởng phòng Phát triển Khách hàng doanh nghiệp (Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; Phó phòng Tín dụng Tổng hợp (Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam).



## ÔNG NGUYỄN THÀNH PHÚ

Giám đốc  
Khối Khách hàng Đại chúng

- Ông Nguyễn Thành Phú được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Khối Khách hàng Đại chúng Ngân hàng TMCP Phương Đông từ ngày 20/06/2016.
- Ông tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển, International Institute of Social Studies of Erasmus University, Netherlands và Cử nhân chuyên ngành Toán Kinh tế, Đại học Kinh tế TP. HCM.
- Ông từng giữ chức vụ quan trọng ở các tổ chức tài chính khác như: Quản lý thống kê, Quản lý mảng Vận hành và Giám đốc mảng tự động hóa, viễn thông và nghiên cứu tài chính tại Nielsen Việt Nam; tại Công ty tài chính Prudential là Giám đốc Chính sách tín dụng và Giám đốc rủi ro; và tại Ngân hàng TMCP Hàng hải là Giám đốc rủi ro, Khối Khách hàng Cá nhân.



## » GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



### **BÀ NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG**

Giám đốc  
Khối Quản lý rủi ro

- Bà Nguyễn Thị Thùy Dương được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Phương Đông từ ngày 23/8/2021.
- Bà tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Quản Trị Kinh Doanh, Đại học Quốc gia Singapore và có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Bà đã trải qua nhiều vị trí quan trọng ở các tổ chức tài chính khác như: Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Ngân hàng Hong Leong Việt Nam; Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Ngân hàng CIMB Việt Nam; Phó Giám đốc Ngân hàng HSBC Việt Nam; Giám đốc Đầu tư Quỹ Đầu tư Việt Nam-Oman & Indochina Capital; Trưởng phòng Tài chính Công ty Procter & Gamble (Singapore).



### **ÔNG ĐOÀN HÀ TUYÊN**

Giám đốc  
Khối Quản lý tín dụng

- Ông Đoàn Hà Tuyên tốt nghiệp Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng, Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.
- Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Khối Quản lý tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phương Đông vào ngày 22/12/2021.
- Ông từng giữ những chức vụ quan trọng ở OCB và các tổ chức tài chính khác như: Giám đốc Khối Quản lý tín dụng, Ngân hàng TMCP Phương Đông; Phó Giám đốc Khối Quản lý tín dụng, Ngân hàng TMCP Phương Đông; Phó Giám đốc Khối Quản lý rủi ro, Ngân hàng TMCP Phương Đông; Giám đốc Trung tâm Tái Thẩm định và Phê duyệt Tín dụng kiêm Giám đốc Tái Thẩm định, Ngân hàng TMCP Phương Đông; Giám đốc Tái thẩm định, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.



### **ÔNG NGUYỄN XUÂN HIỆP**

Phó Giám đốc Tài chính  
kiêm Kế toán trưởng

- Ông Nguyễn Xuân Hiệp được bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Tài chính phụ trách Trung tâm Quản lý tài chính kiêm Kế toán trưởng, Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ ngày 28/02/2022. Ông tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Tài Chính - Ngân Hàng, CFVG - Đại học Paris Dauphine.
- Ông Nguyễn Xuân Hiệp đã có hơn 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng và từng giữ nhiều nhiệm vụ quan trọng từ Chuyên viên đến Trưởng phòng tại Ngân hàng TMCP Á Châu.

## » CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

### Tên công ty

Công ty TNHH  
MTV Chuyển tiền Quốc tế  
Ngân hàng Thương mại Phương Đông

### Địa chỉ

Tầng 11, cao ốc 123, số  
123- 127 Võ Văn Tần,  
Phường 06, Quận 3,  
Thành phố Hồ Chí Minh

### Số lượng cổ phần OCB nắm giữ

2.500.000

### Ngành nghề kinh doanh

Dịch vụ nhận và  
chi, trả ngoại tệ

### Vốn điều lệ

25 tỷ đồng

### Tỷ lệ sở hữu của OCB

100,00%



# » QUẢN TRỊ RỦI RO

## A Tổng quan

**Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam thông báo hoàn thành dự án Basel II vào tháng 12/2017.**

Triết lý quản lý rủi ro: (i) áp dụng các chuẩn mực quốc tế và (ii) chủ động triển khai trước thời hạn các chính sách của Ngân hàng Nhà nước trong công tác quản lý rủi ro.

Trọng tâm là ứng dụng công nghệ, A.I và quản trị dữ liệu nhằm đạt được 2 mục đích cùng một lúc: thay đổi trải nghiệm khách hàng và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro.

- ◆ Một trong ba ngân hàng đầu tiên được Ngân hàng nhà nước (NHNN) phê duyệt áp dụng Thông tư 41 trước thời hạn kể từ ngày 01/01/2019.
- ◆ Đang trong quá trình triển khai áp dụng Basel II phương pháp nâng cao IRB cho rủi ro tín dụng, IMA cho rủi ro thị trường và Basel III cho rủi ro thanh khoản.

Quản lý rủi ro theo 3 tuyến phòng thủ: (i) Tuyến 1 phát hiện, quản lý và giảm thiểu rủi ro; (ii) Tuyến 2: theo dõi và ban hành các chính sách để quản lý rủi ro và (iii) Tuyến 3: Kiểm toán nội bộ. Mặt khác, NH cũng thường xuyên tăng cường vai trò của các ủy ban và hội đồng liên quan như Ủy Ban Quản Lý Rủi Ro, Hội Đồng Rủi Ro, Phòng Kiểm Soát Tuân Thủ, Kiểm Toán Nội bộ...

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát, OCB tiếp tục kiểm soát tốt các chỉ số an toàn theo quy định của NHNN song song với việc duy trì hoạt động kinh doanh liên tục và hiệu quả.

## 1 Quản trị rủi ro tín dụng

*Bao gồm rủi ro đến từ hoạt động cho vay khi khách hàng không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình đối với khách hàng, bao gồm cả rủi ro đối tác.*

Trong năm 2021, OCB tiếp tục phát triển, hiệu chỉnh các mô hình xếp hạng/chấm điểm tín dụng và áp dụng kết quả xếp hạng tín dụng nội bộ vào công tác phê duyệt tín dụng

Tiếp tục triển khai Danh mục tín dụng định hướng năm 2021 theo ngành nghề đối với KHDN, sản phẩm tín dụng đối với KHCN với các hạn mức rủi ro phân bổ về dư nợ, tổng tài sản có rủi ro và các đặc tính về thu nhập, chất lượng nợ, chi phí rủi ro nhằm phân tán rủi ro, tối ưu hóa danh mục tín dụng.

Cải tiến hệ thống cảnh báo nợ sớm, liên tục rà soát đánh giá từng nhóm Khách hàng theo danh mục rủi ro để có biện pháp xử lý kịp thời; ngoài ra OCB cũng đã phát triển mô hình xếp hạng Bscore để hỗ trợ trong việc cảnh báo nợ sớm đối với nhóm KH cá nhân, đưa ra các giải pháp để bảo đảm thu hồi nợ kịp thời.

OCB đã liên tục rà soát KH bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nhằm có biện pháp hỗ trợ kịp thời cho KH, OCB chỉ thực hiện cơ cấu nợ cho những KH mà OCB đánh giá có khả năng phục hồi được nguồn thu/tài chính sau dịch bệnh theo đúng Quy định của NHNN, bảo đảm kiểm soát/giảm thiểu được rủi ro phát sinh nợ xấu sau khi cơ cấu nợ.

Với sự kết hợp hiệu quả của các biện pháp quản trị RRTD nêu trên, OCB đã kiểm soát nợ xấu hiệu quả trong năm 2021 và vẫn duy trì tốt chiến lược kinh doanh của ngân hàng.



## 2 Quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản

*Bao gồm rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và giá hàng hóa trên thị trường.*

Năm 2021, OCB tiếp tục rà soát và hoàn thiện các mô hình, công cụ hỗ trợ cho việc quản lý rủi ro thị trường và thanh khoản: Hoàn thiện các mô hình định giá cho FX, sản phẩm phái sinh lãi suất; cải thiện độ chính xác cho mô hình dự báo biến động tỷ giá và lợi suất Trái phiếu chính phủ; Xây dựng thống kê, đo lường hành vi dòng tiền huy động và cho vay khách hàng, nhằm cải thiện các ước tính về rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất v.v...

Hoạt động kiểm tra sức chịu đựng đối với rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng thường xuyên được thực hiện. Khung quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản liên tục được cải tiến thông qua việc triển khai áp dụng các chính sách mới về quản trị rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.

## 3 Quản trị rủi ro hoạt động

*Bao gồm rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (bao gồm cả rủi ro pháp lý).*

Trong năm 2021, trước tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, OCB đã xây dựng và triển khai kịp thời, hiệu quả kế hoạch kinh doanh liên tục phòng chống dịch COVID-19 với các biện pháp ứng phó phù hợp với diễn biến của dịch bệnh, đảm bảo tuân thủ quy định của Chính phủ, NHNN và các cơ quan quản lý, đảm bảo an toàn cho người lao động và khách hàng của OCB, hoàn thành tốt mục tiêu kép đồng thời duy trì kinh doanh liên tục trên toàn hệ thống và đảm bảo mục tiêu phát triển kinh doanh.

Năm 2021, công tác QLRRHĐ của OCB tiếp tục được chú trọng và tăng cường, với mục tiêu giảm thiểu tổn thất rủi ro hoạt động để bảo vệ Ngân hàng, cổ đông và khách hàng: triển khai hiệu quả trên phạm vi toàn hệ thống thông qua công tác thu thập và phân tích số liệu tổn thất (Loss Data Collection - LDC), tự đánh giá kiểm soát rủi ro hoạt động (Risk Control Self Assessment - RCSA), xây dựng và theo dõi các Chỉ số rủi ro trọng yếu (Key Risk indicators - KRI), công tác đánh giá rủi ro đối với mọi chính sách, quy định, sản phẩm, dịch vụ mới, qua đó hỗ trợ hiệu quả việc nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro hoạt động trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

OCB cũng tiếp tục đẩy mạnh triển khai các quy trình, hành động cụ thể để quản lý các rủi ro hoạt động đặc thù như triển khai toàn diện khung quản lý rủi ro gian lận, khung quản lý rủi ro công nghệ thông tin, QLRRHĐ đối với hoạt động thuê ngoài. Các công cụ phân tích dữ liệu, ứng dụng mô hình hóa, machine learning trong công tác nhận diện gian lận, phân tích rủi ro hoạt động cũng đã và đang được tăng cường. Ngoài các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu rủi ro hoạt động, OCB tiếp tục thực hiện chuyển giao rủi ro hoạt động thông qua các gói bảo hiểm rủi ro hoạt động đối với tài sản của ngân hàng như một biện pháp QLRRHĐ bổ sung, giúp bảo vệ ngân hàng trong trường hợp phát sinh các tổn thất nghiêm trọng.

## » QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CỔ ĐÔNG

### ◆ QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

OCB đã thực hiện nghiêm túc toàn bộ các quyền của cổ đông theo quy định tại Điều 25 (Điều lệ OCB) và các quy định của pháp luật liên quan. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020, tất cả các cổ đông đều được đảm bảo quyền tham dự, biểu quyết và đóng góp ý kiến tại Đại hội hoặc gửi thư về Ban tổ chức. Cổ đông được nhận cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 1:4 (25%) đã được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 28/04/2021.

Cổ phiếu OCB đã được niêm yết chính thức trên sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM vào ngày 28/01/2021. Tiếp sau đó cổ phiếu OCB được vào sổ chỉ số VNFINLEAD trong kỳ cơ cấu tháng 7/2021 và đủ điều kiện giao dịch ký quỹ (margin) vào tháng 8/2021. Các sự kiện này tạo điều kiện cho Cổ đông dễ dàng giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu. Ngoài ra, tất cả cổ đông của OCB đều được đối xử công bằng và được tiếp cận thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.

### ◆ GIAO TIẾP VỚI CỔ ĐÔNG

Bên cạnh việc giải đáp các thắc mắc, chất vấn của cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 được tổ chức vào ngày 28/04/2021, trong năm 2021, thông qua hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR), chúng tôi đã từng bước chuẩn hoá và đa dạng các kênh thông tin cho cổ đông thông qua các sự kiện tiếp xúc Nhà đầu tư, và phát hành các tài liệu/ấn phẩm IR. Ngoài ra, qua phương tiện điện thoại, thư điện tử OCB cũng đã giải đáp các ý kiến của cổ đông liên quan đến vấn đề cổ phần, cổ tức và hoàn thiện website cung cấp thông tin cho cổ đông tại mục Nhà đầu tư ([www.ocb.com.vn](http://www.ocb.com.vn))



## » CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN VÀ  
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG  
(TẠI NGÀY 31/12/2021)

### CỔ PHẦN



Số lượng cổ phần của OCB:  
**1.369.882.863 cổ phần**



Số lượng cổ phần lưu hành:  
**1.369.882.863 cổ phần**



Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng:  
**354.025.111 cổ phần**

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Năm 2021, OCB không phát sinh giao  
dịch cổ phiếu quỹ



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 31/12/2021

Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ cổ phần (%)
------------------------------	------------------	-------------------

### Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ)

Cổ đông lớn (*)	205.482.440	15%
Cổ đông nhỏ	1.164.400.423	85%

### Theo tiêu chí cổ đông cá nhân, cổ đông tổ chức

Cổ đông cá nhân	724.216.446	52,86%
Cổ đông tổ chức	645.666.417	47,14%

### Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài\*

Cổ đông trong nước	1.068.808.336	78,02%
Cổ đông nước ngoài	301.074.527	21,98%

### Theo tiêu chí cổ đông Nhà nước, cổ đông khác

Cổ đông Nhà nước	117.994.141	8,62%
Cổ đông khác	1.251.888.722	91,38%

(\*) OCB chỉ có một cổ đông lớn (sở hữu lớn hơn 5% cổ phần) là Ngân hàng Aozora hiện sở hữu 15% cổ phần của Ngân hàng. Không có bất kỳ cổ đông nào khác sở hữu đến 5% cổ phần của Ngân hàng.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Ngân hàng TMCP Phương Đông ở mức 22%

## TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 31/12/2021

STT/	Họ và tên	Chức vụ tại Ngân hàng	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
------	-----------	-----------------------	--------------------------	------------------

### Hội Đồng Quản Trị

144.628.606

10,558

1	Trịnh Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	60.744.881	4,434
2	Trịnh Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT	40.282.710	2,941
3	Phan Trung	Thành viên HĐQT	35.016.178	2,556
4	Ngô Hà Bắc	Thành viên HĐQT	8.584.837	0,627
5	Ito Takeshi	Thành viên HĐQT	0	0,000
6	Yoshizawa Toshiki	Thành viên HĐQT	0	0,000
7	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,000
8	Pham Tri Nguyen	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,000

### Ban kiểm soát

121.888

0,009

1	Nguyễn Thị Thúy Minh	Trưởng BKS	121.888	0,009
2	Phạm Quang Vinh	Thành viên BKS	0	0,000
3	Đặng Thị Quý	Thành viên BKS	0	0,000

### Ban điều hành

1.308.455

0,096

1	Nguyễn Đình Tùng	TGD	553.002	0,040
2	Lý Hoài Văn	Phó TGD	285.358	0,021
3	Trương Đình Long	Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin	275.095	0,020
4	Huỳnh Lê Mai	Phó TGD	112.500	0,008
5	Trương Thành Nam	Phó TGD	82.500	0,006
6	Anirban Roy	Phó TGD	0	0,000

### Người phụ trách quản trị công ty

7.683

0,001

1	Hoàng Thị Tuyết Hạnh	Người phụ trách quản trị nội bộ	7.683	0,001
---	----------------------	---------------------------------	-------	-------

**TỔNG CỘNG: 146.066.632 10,663**

Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng: Miễn nhiệm từ 1/12/2021.

# TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

(Đơn vị: Triệu đồng)

Năm	Đợt	Giá trị vốn trước phát hành	Giá trị vốn tăng thêm	Mức vốn điều lệ sau khi tăng	Hình thức tăng vốn và đối tượng	Cơ quan chấp thuận
1996	-	-	70.000	70.000	Góp vốn thành lập	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM
2003	1	70.000	23.736	93.736	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
	2	93.736	7.615	101.351	Phát hành cổ phiếu để sáp nhập với Ngân hàng TMCP Nông Thôn Tây Đô	
2004	3	101.351	35.779	137.130	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
	4	137.130	62.870	200.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	
2005	5	200.000	100.000	300.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2006	6	300.000	267.000	567.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ nhân viên và phát hành riêng lẻ	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2007	7	567.000	544.111	1.111.111	Phát hành cổ phiếu thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ nhân viên và phát hành riêng lẻ	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2008	8	1.111.111	363.366	1.474.477	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	NHNN; Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2009	9	1.474.477	525.523	2.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược PNB Paribas với tỷ lệ sở hữu 15%	UBCKNN, NHNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2010	10	2.000.000	635.000	2.635.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu; chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược PNB Paribas	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2011	11	2.635.000	365.000	3.000.000	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược PNB Paribas	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2012	12	3.000.000	234.000	3.234.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu trả cổ tức	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2014	13	3.234.000	313.148	3.547.148	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2016	14	3.547.148	452.852	4.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2017	15	4.000.000	1.000.000	5.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2018	16	5.000.000	1.599.211	6.599.211	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2019	17	6.599.211	1.299.360	7.898.571	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2020	18	7.898.571	3.060.493	10.959.063	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành riêng lẻ cho Ngân hàng Aozora (Nhật Bản)	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ
2021	20	10.959.063	2.739.766	13.698.829	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	NHNN, UBCKNN, Sở KH&ĐT TP. HCM và ĐHĐCĐ

## Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan:

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh

Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của cổ đông nội bộ:

Giao dịch	Số lượt	Khối lượng cổ phiếu giao dịch
Mua	0	0
Bán	2	700.000 cổ phần
Tổng cộng	2	700.000 cổ phần

## » DANH MỤC DỰ ÁN CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM





STT	TÊN DỰ ÁN	LỢI ÍCH MANG LẠI
1	Dự Án nâng cấp T24 - R20	Gia tăng chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng
2	Di dời Data Center	Gia tăng chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng
3	Dự án Tài Khoản Số Ngân (SAN)	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
4	Đồng bộ WEB - APP OMNI	Gia tăng chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng
5	Dự án Face OTP	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
6	Dự án Thẻ VISA	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
7	Phần mềm kết nối CIC Host-To-Host	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
8	Dự án Thẻ Virtual	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
9	Phát hành thẻ nhanh tại ĐVKD	Gia tăng chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng
10	OCB website	Gia tăng giá trị thương hiệu
11	Ứng dụng Ocb Office cho thiết bị di động	Tối ưu hoạt động tác nghiệp nội bộ
12	Nâng cấp BPM lên phiên bản 8.6.20	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
13	Hệ thống quản lý LOG tập trung	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
14	Nâng cấp hệ thống SIEM	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
15	Công cụ giám sát ATTT & Tuân thủ	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
16	Nâng cấp hệ thống tường lửa ứng dụng web	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
17	DLP cho thiết bị di động	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
18	Phần mềm giám sát ATM (dự kiến cho 200 ATM)	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống
19	Bổ sung hạ tầng CNTT đáp ứng nhu cầu kinh doanh tại ComB	Đáp ứng mở rộng qui mô kinh doanh
20	PCI-DSS	Tuân thủ qui định ATBM
21	PCI DSS for PIN	Tuân thủ qui định ATBM
22	Customer Journey - Mortgage marketplace	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
23	Phối hợp thu NSNN và Thanh toán Song phương giữa OCB và KBNN	Đa dạng hóa SPDV; Tăng cơ sở khách hàng và doanh thu
24	Tư vấn và xây dựng AWS Landing Zone	
25	Way4 Upgrading	Gia tăng năng lực kiểm soát rủi ro hệ thống

3

# BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ

CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



# I KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

## 1 KẾT QUẢ KINH DOANH

Kết thúc năm 2021, GDP Việt Nam tăng 2,58%, giảm so với mức 2,91% năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 lên nhiều lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong Quý III nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Kinh tế Việt Nam năm 2021 đã bị chậm một nhịp so với thế giới, tuy nhiên điểm tích cực là tỷ lệ tiêm phòng vaccine đã được cải thiện đáng kể, tạo cơ sở cho các hoạt động kinh tế được thông suốt và hỗ trợ sự phục hồi kinh tế. Kiểm soát lạm phát là một nội dung thành công của Việt Nam trong năm qua, với CPI bình quân tăng 1,84% so với 2020 - thấp hơn nhiều so với mức 4% mà Quốc hội đặt ra; tỷ giá được duy trì ổn định, biến động trong biên độ +/-2%; dự trữ ngoại hối gia tăng nhờ nguồn vốn từ FDI và thặng dư thương mại tốt.

Trước bối cảnh đó, với những chỉ đạo kịp thời, linh hoạt từ phía HĐQT, BDH đã thực hiện triển khai nhiều giải pháp, đảm bảo các hoạt động của ngân hàng thống suốt, đạt các mục tiêu mà ĐHCĐ đã đề ra; bên cạnh đó, OCB cũng đã đặt trọng tâm vào việc đồng hành, chia sẻ khó khăn với khách hàng và cộng đồng; cũng như chăm lo đến đội ngũ nhân viên. Nhờ đó, OCB tiếp tục hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đề ra, đánh dấu những bước tiến vững chắc để vươn lên nhóm ngân hàng tư nhân hàng đầu tại Việt Nam theo hai tiêu chí tăng trưởng quy mô và chất lượng tài sản.

Sau đây là một số kết quả nổi bật.

### 1.1 Tăng trưởng quy mô tổng tài sản, đạt mục tiêu lợi nhuận đề ra.

Tổng tài sản OCB đạt  
**184.491**  
tỷ VNĐ  
tăng 21% so với năm 2020

Huy động vốn TT1  
**126.430**  
tỷ VNĐ  
tăng 17% so với năm 2020

Dư nợ tín dụng TT1  
**103.595**  
tỷ VNĐ  
tăng 15% so với năm 2020

Lợi nhuận trước thuế  
**5.519**  
tỷ VNĐ  
tăng 25% so với năm 2020, hoàn thành 100% kế hoạch

Vốn chủ sở hữu  
**21.805**  
tỷ VNĐ  
tăng 25% so với năm 2020, trong đó vốn điều lệ đạt 13.699 tỷ

Tỷ suất lợi nhuận bình quân trên tài sản (ROAA) và trên vốn chủ sở hữu (ROAE) lần lượt đạt 2,59% và 22,0%; thu nhập trên một cổ phần (EPS) đạt 3.188 VNĐ/cổ phần.

Ngân hàng tiếp tục kiểm soát tốt chi phí, hệ số chi phí theo thu nhập (CIR) tiếp tục cải thiện từ mức 29,1% năm 2020 về mức 26,9%.

Tỷ lệ nợ xấu 0,97%, giảm từ mức 1,42% của năm 2020

## Một số chỉ tiêu tài chính của OCB giai đoạn 2020 – 2021

ĐVT: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Ghi chú
<b>Quy mô vốn</b>			
Vốn điều lệ	10.959	13.698	Số liệu BCTC hợp nhất
Vốn chủ sở hữu	17.435	21.805	Số liệu BCTC hợp nhất
Tổng tài sản	152.529	184.491	Số liệu BCTC hợp nhất
Tỷ lệ an toàn vốn	12,73%	12,34%	CAR hợp nhất
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
Lợi nhuận trước thuế	4.419	5.519	
Doanh số huy động tiền gửi	108.441	126.430	
Doanh số cho vay	90.237	103.595	
Doanh số thu nợ			
Nợ quá hạn	4.219	3.686	Nợ nhóm 2,3,4,5
Nợ khó đòi	1.508	1.349	Nợ xấu nhóm 3,4,5
Hệ số sử dụng vốn	108.441	126.430	
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	0,24%	0,015%	Phân nhóm nợ 2,3,4,5 bị kéo theo (chỉ lấy số dư bảo lãnh)
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	3,97%	2,65%	Tỷ lệ nợ nhóm 2,3,4,5 / Tổng TS có
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	1,42%	0,97%	Tỷ lệ nợ nhóm 3,4,5 / Tổng TS có
<b>Khả năng thanh khoản</b>			
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	19,42%	16,4%	Số liệu BCTC hợp nhất
Tỷ lệ khả năng chi trả 30 ngày_VND	76,92%	99,84%	Số liệu BCTC hợp nhất
Tỷ lệ khả năng chi trả 30 ngày_USD	Không phát sinh	Không phát sinh	Số liệu BCTC hợp nhất
<b>Cổ tức</b>	25%	25%	
<b>EPS (đồng)</b>	2.798	3.188	

## 1.2 Hoạt động phát triển kênh phân phối

Năm 2021, OCB mở thêm 04 chi nhánh mới tại Linh Đàm (Hà Nội), Nam Định, Huế và Đà Lạt (Lâm Đồng), nâng tổng số lượng chi nhánh, phòng giao dịch lên 138 địa điểm kinh doanh. Hoạt động này nằm trong chiến lược phát triển kinh doanh bán lẻ, gia tăng độ phủ thương hiệu và tạo điều kiện cho người dân địa phương tiếp cận nguồn vốn dễ dàng của ngân hàng.

## 1.3 Hoạt động Công nghệ thông tin và Ngân hàng số

Trong năm 2021 OCB tiếp tục đầu tư mạnh mẽ cho công nghệ và chuyển đổi số với việc nâng cấp và mở rộng hệ thống OCB OMNI và cung cấp đến khách hàng hàng loạt các tiện ích, công nghệ hiện đại như xác thực khách hàng qua hệ thống nhận diện số eKYC, xác thực thanh toán bằng khuôn mặt FaceOTP, kết nối và tích hợp với hệ thống Vietlott và VietQR. Ngoài là cờ đầu OCB OMNI, OCB cũng thực hiện nâng cấp, mở rộng các hệ thống ứng dụng nghiệp vụ, tiêu biểu là việc nâng cấp thành công hệ thống ngân hàng lõi (core-banking) lên trên nền tảng công nghệ và phiên bản mới nhất, cung cấp dịch vụ tài khoản số đẹp, tài khoản số ngắn; triển khai các ứng dụng mới phục vụ khách hàng trên nền tảng và nguyên tắc về hành trình khách hàng hiện đại. OCB cũng tiếp tục chú trọng và mở rộng ứng dụng các nền tảng công nghệ mới như điện toán đám mây (cloud computing), phương thức triển khai dự án hiện đại (agile), mô hình triển khai ứng dụng thuê bao (SaaS) và nâng cấp hệ thống an toàn bảo mật theo các tiêu chuẩn và công nghệ tiên tiến nhất.

## 1.4 Hoạt động về nhân sự và đào tạo

Tính đến 31/12/2021, tổng số CBNV của OCB là 5.792 nhân sự, đáp ứng 98,4% nhu cầu nhân sự của toàn hàng, đảm bảo nguồn nhân lực cho toàn bộ hoạt động kinh doanh và vận hành của tất cả các Đơn vị trong hệ thống.

OCB đã tích cực xây dựng môi trường làm việc năng động, thu hút và phát triển nhân tài, qua đó mỗi nhân viên trong tổ chức đều có không gian sáng tạo và thể hiện khả năng tốt nhất, đồng thời gia tăng sự gắn kết của nhân viên với tổ chức thông qua chính sách cổ phiếu thưởng ESOP, cơ chế lương thưởng, phúc lợi hấp dẫn, bên cạnh đó là các hoạt động định kỳ như khám sức khỏe, nghỉ phép, nghỉ chế độ, bảo hiểm..

Về hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong năm 2021, OCB đã tổ chức 445 khóa học với 33.855 lượt tham gia bình quân 28.9 giờ học/CBNV, hoàn thành vượt 100% kế hoạch. Các chương trình đào tạo trọng điểm nhằm nâng cao năng lực bán hàng, chăm sóc và trải nghiệm khách hàng. Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu đối với cán bộ quản lý nhằm nâng cao 3 nhóm năng lực trọng yếu gồm (i) năng lực quản lý kinh doanh; (ii) năng lực quản trị vận hành; (iii) năng lực lãnh đạo nâng cao. Bên cạnh đó là các chương trình đào tạo quy hoạch phát triển nhân sự kế thừa, đã đào tạo hơn 200 nhân sự tiềm năng, đáp ứng hơn 45% nhu cầu bổ nhiệm từ nguồn nhân sự nội bộ. Đặc biệt trong năm 2021, Học viện Năng lực số - Digital Academy ra đời nhằm trang bị và nâng cấp năng lực số cho CBNV OCB, chủ động chuyển đổi để phù hợp với định hướng chiến lược phát triển 5 năm của Ngân hàng. Các chương trình đào tạo, hội thảo, e-learning về Hành trình khách hàng, Phương thức làm việc Agile, Kiến thức và xu hướng chuyển đổi số đã được triển khai đến các cấp quản lý, chuyên môn và CBNV trên toàn hệ thống.

Năm 2021 OCB cũng bắt đầu đẩy mạnh triển khai các hoạt động gắn kết nhân sự, văn hóa doanh nghiệp, như: Thư chúc mừng kỷ niệm năm làm việc của CBNV; OCB Appreciation week (Tuần Lễ Cảm Ơn); OCB - Stay Sporty; OCB Star - khen thưởng/ vinh danh CBNV xuất sắc tháng/quý/năm; Kỷ yếu OCB; Tập san OCB, Vinh danh nhân sự tham gia các dự án trọng điểm; Xây dựng khung hành vi chuẩn của CBNV;...

Trong những thời gian cao điểm với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid, bên cạnh việc tuân thủ theo chỉ đạo từ các cơ quan chức năng, OCB đã chủ động triển khai nhiều giải pháp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe CBNV: nhanh chóng tổ chức công tác tiêm Vaccine cho tất cả CBNV tại tâm dịch Hồ Chí Minh (hơn 3200 CBNV ở cả 2 đợt tiêm). Theo dõi hỗ trợ và hướng dẫn CBNV tại các tỉnh/ thành phố khác cũng như CBNV chưa đủ điều kiện tiêm, đảm bảo được tiêm Vaccine phòng ngừa kịp thời. Đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ chi phí: phí test nhanh và test chuyên sâu; chi phí cách ly y tế; chi phí 3T tại chỗ, nhằm động viên sức khỏe và tinh thần, giúp CBNV vượt qua giai đoạn khó khăn của dịch bệnh.

Cũng trong năm 2021, OCB tự hào là đại diện duy nhất ngành tài chính - ngân hàng và là một trong hai doanh nghiệp vinh dự nhận giải thưởng HR Excellence Awards 2021 hạng mục Talent Acquisition (Thu hút nhân tài) - giải thưởng do Alphabe tổ chức. Ngoài ra, OCB cũng vinh dự nhận nhiều giải thưởng khác như: Nhà tuyển dụng được yêu thích nhất 2020 do Careerbuilder tổ chức; Best Places to Work 2020 do Alphabe tổ chức; bằng khen "Thành tích tiêu biểu trong tham gia, ủng hộ các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại TP.HCM" do Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM trao tặng

## 1.5 Hoạt động về quản trị rủi ro

### Triển khai thực hiện chính sách quản lý rủi ro

- Khẩu vị rủi ro năm 2021 được xây dựng với các mục tiêu kiểm soát rủi ro chặt chẽ hơn năm 2020 và có kiểm soát ở mức hợp lý để đảm bảo an toàn tài chính cho OCB, vừa tạo điều kiện để OCB có thể phát triển quy mô, vừa đảm bảo chất lượng tín dụng.
- Các chỉ tiêu kiểm soát RRTD tập trung được duy trì như: tỷ lệ cấp tín dụng không có tài sản đảm bảo, tỷ lệ cấp tín dụng đối với khách hàng lớn, tỷ lệ cấp tín dụng các ngành kinh tế, giới hạn cấp tín dụng cho một khách hàng/nhóm khách hàng liên quan và các chỉ tiêu giới hạn cấp tín dụng khác theo quy định NHNN. Hệ thống văn bản khung quy định nghiệp vụ được rà soát cập nhật định kỳ, đánh giá và trình phê duyệt tại các cuộc họp của Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR), Ban Điều hành, Hội đồng rủi ro.
- Duy trì thiết lập và giám sát các công cụ đo lường rủi ro hoạt động bao gồm nhận diện rủi ro sớm thông qua việc đánh giá rủi ro các sản phẩm, quy trình, quy định, phát triển ứng dụng công nghệ, dự án; giám sát chặt chẽ các chỉ số rủi ro trọng yếu; thực hiện tự nhận diện rủi ro và chốt kiểm soát; đánh giá rủi ro đối với các hoạt động thuê ngoài.
- Chính sách quản lý rủi ro hoạt động triển khai theo các quy định và chiến lược kinh doanh của OCB. Hệ thống quản lý rủi ro hoạt động của OCB bao gồm hệ thống theo dõi hạn mức tổn thất về tài chính và hạn mức tổn thất phi tài chính.
- Triển khai công tác ứng phó và xây dựng kế hoạch duy trì hoạt động liên tục (BCP) trong các trường hợp dịch bệnh (đặc biệt trong tình hình diễn biến phức tạp dịch Covid-19 năm 2021), thiên tai/bão lụt, cháy nổ, cướp tấn công; Triển khai hệ thống dự phòng thảm họa (DRP) và tổ chức diễn tập thường xuyên hàng năm nhằm sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các sự cố hay thảm họa.

Tình hình thực hiện giám sát một số hạn mức rủi ro trọng yếu năm 2021

Chỉ tiêu kiểm soát rủi ro	KVRR 2021	Thực hiện 2021
CAR - TT41 riêng lẻ	≥ 11%	12,33%
RAROC	≥ 20%	23,35%
Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ thị trường 1	≤ 1,8%	1,30%
Tỷ lệ nợ có vấn đề/Dư nợ thị trường 1	≤ 4,1%	3,56%
LDR (Dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi)	≤ 85%	67,83%
LRR (Tỷ lệ dự trữ thanh khoản)	≥ 10%	16,39%
Nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	≤ 37%	22,00%

### Triển khai quản lý danh mục tín dụng và các công cụ đo lường rủi ro

- Xây dựng danh mục tín dụng định hướng 2021 theo phân khúc khách hàng, ngành nghề kinh tế, sản phẩm tín dụng nhằm đảm bảo phân tán rủi ro, tối ưu hóa danh mục tín dụng. Triển khai giám sát danh mục tín dụng định kỳ hàng tháng và báo cáo UBQLRR hàng quý gồm dư nợ và đặc tính của phân khúc.
- Đánh giá về việc đo lường (các phương pháp, mô hình đo lường rủi ro tín dụng), theo dõi, kiểm soát rủi ro tín dụng:
  - ▶ Triển khai quản lý danh mục tín dụng theo các phân khúc cụ thể, bao gồm dư nợ và đặc tính của phân khúc.
  - ▶ Triển khai quản lý quy trình cấp tín dụng tập trung thông qua hệ thống BPM: giám sát chặt chẽ thời gian thực hiện trong từng khâu trong quy trình xử lý từ Đơn vị kinh doanh đến Hội sở và theo từng cá nhân xử lý, đẩy nhanh tiến độ xử lý đồng thời hạn chế sai sót trong quá trình tác nghiệp, hệ thống sẽ đưa ra các cảnh báo trong trường hợp phát hiện sai sót.
  - ▶ Tiếp tục triển khai Bộ phận kiểm tra thực địa trực thuộc Khối Quản lý tín dụng hoạt động độc lập để hỗ trợ công tác thẩm định và phê duyệt tín dụng, thực hiện công tác thẩm định thực tế các hồ sơ cấp tín dụng có rủi ro cao nhằm gia tăng mức độ kiểm soát rủi ro, đảm bảo tính khách quan và thực tế trong công tác thẩm định, phê duyệt tín dụng.
  - ▶ Triển khai áp dụng kết quả xếp hạng tín dụng nội bộ vào công tác phê duyệt tín dụng; Kiểm định định kỳ hàng năm đối với các mô hình đang được sử dụng trong công tác phê duyệt tín dụng/cấp hạn mức giao dịch: gồm 7 mô hình đang áp dụng, hiệu chỉnh 2 mô hình và xây dựng mới 3 mô hình.
  - ▶ Triển khai mô hình phân cấp phê duyệt tín dụng theo các hạn mức rủi ro; Quản lý khung phân cấp phán quyết từ cấp Ủy ban tín dụng đến các Cá nhân phê duyệt. Định kỳ hàng tháng, rà soát các mức phán quyết để đánh giá giao, duy trì, ngưng mức phán quyết đối với các cá nhân phê duyệt tín dụng hết hiệu lực giao hạn mức/vi phạm ngưỡng giới hạn cấp tín dụng.
  - ▶ Triển khai vận hành hệ thống cảnh báo sớm và theo dõi, giám sát sau cấp tín dụng tại Đơn vị kinh doanh và Phòng Kiểm soát tuân thủ.
  - ▶ Thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng đối với từng khoản tín dụng theo đúng quy định của NHNN.
- Triển khai các công cụ đo lường rủi ro hoạt động
  - ▶ Ứng dụng phần mềm hỗ trợ quản lý rủi ro hoạt động để hỗ trợ đo lường rủi ro hoạt động hiện nay:
    - Thu thập và phân tích số liệu tổn thất (Loss Data Collection - LDC).
    - Tự đánh giá kiểm soát rủi ro hoạt động (Risk Control Self Assessment - RCSA).
    - Chỉ số rủi ro trọng yếu (Key Risk indicators - KRI).
  - ▶ Các công cụ đo lường rủi ro hoạt động khác cũng đang được triển khai một cách hiệu quả:
    - Thu thập và phân tích các phát hiện của kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập, các cơ quan thanh tra... để đánh giá điểm yếu kiểm soát và lên kế hoạch giảm thiểu rủi ro.
    - Thu thập các sự vụ tổn thất từ các tổ chức tài chính khác để phân tích bài học kinh nghiệm, bổ sung các biện pháp ngăn ngừa rủi ro.
    - Các đơn vị thành thạo trong việc sử dụng công cụ sơ đồ hóa các quy trình nghiệp vụ để xác định mức độ rủi ro hoạt động của từng quy trình nghiệp vụ.
  - ▶ OCB đang xây dựng cơ chế và hệ thống giám sát phát hiện sớm gian lận và hoàn thiện hệ thống khai báo rủi ro hoạt động nhằm đảm bảo các rủi ro tiềm ẩn được phát hiện và xử lý nhanh nhất để hạn chế tổn thất.

### Hoàn thiện 3 trụ cột Basel

- Hoàn thành triển khai Quy trình rà soát mức độ đủ vốn theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN (trụ cột 2 của Basel II). Kết quả thực hiện đã được báo cáo Hội đồng quản trị, UBQLRR và NHNN.
- Rà soát, hoàn thiện các văn bản khung và công bố thông tin.
- Thực hiện stress test đối với rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro tập trung và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.
- Hoàn thiện phương pháp tính rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng (bổ sung NMDs) và xây dựng mô hình tính vốn cho IRRBB - nội dung yêu cầu ngân hàng tự xây dựng theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

## 1.6 Hoạt động về phát triển thương hiệu

Năm 2021 đánh dấu cột mốc hành trình 25 năm xây dựng và phát triển của OCB, các hoạt động Truyền thông, Marketing phát triển thương hiệu được tập trung đẩy mạnh, với nhiều chương trình nổi bật, sáng tạo, tạo được dấu ấn trong lòng khách hàng về các sản phẩm, dịch vụ. Chỉ số nhận biết thương hiệu OCB tăng 07 bậc so với năm 2020 (theo bảng xếp hạng của Mibrand).

Thực hiện thành công sự kiện và chiến dịch truyền thông trước, trong và sau, khi OCB thực hiện niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE).

Triển khai chuỗi chương trình khuyến mãi "Ngàn ưu đãi, triệu tri ân" dành cho khách hàng trên toàn quốc với hơn 40.000 quà tặng đặc biệt nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày thành lập ngân hàng.

Liên tục triển khai các chiến dịch PR, Marketing hướng đến Khách hàng, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ mới của các Khối kinh doanh như: Ra mắt gói giải pháp thanh toán số OCB ProPay; Tài khoản số đẹp, số ngắn; Các dòng thẻ tín dụng chuyên biệt; Nâng cấp ngân hàng số OCB OMNI cá nhân và doanh nghiệp.



OCB ra mắt giao diện website  
**HOÀN TOÀN MỚI**

[www.ocb.com.vn](http://www.ocb.com.vn)

Phát triển hoạt động truyền thông trên kênh trực tuyến và mạng xã hội theo chiến lược “always-on”, tạo kết nối xuyên suốt và tương tác với khách hàng. Năm 2021 Facebook fanpage OCB hiện nằm Top 1 về các bình luận tích cực; Top 2 về tốc độ phát triển và Top 3 về số lượng theo dõi so với các ngân hàng TMCP, góp phần gia tăng hình ảnh, uy tín thương hiệu, mức độ yêu thích trên kênh trực tuyến.

Đầu tư, phát triển, mở rộng mạng lưới với việc khai trương 04 Chi nhánh mới tại Hà Nội, Nam Định, Huế và Lâm Đồng, nâng tổng số điểm giao dịch của OCB lên 138 điểm hiện diện tại 28 tỉnh, thành trọng điểm trên cả nước. Đồng thời, thực hiện di dời và khai trương 05 PGD. Các vị trí giao dịch mới đều được đặt tại khu vực trung tâm, đông dân cư, tạo điều kiện cho người dân địa phương tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi. OCB tập trung đầu tư về cơ sở vật chất chi nhánh, phòng giao dịch, đội ngũ nhân sự, nền tảng công nghệ và hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm mang đến trải nghiệm an toàn, thuận tiện cho khách hàng.

Phối hợp với các phòng ban kinh doanh thực hiện nghiên cứu, đánh giá hành vi khách hàng, nhằm kịp thời đưa ra các hướng tiếp cận, Marketing phù hợp.

Thực hiện rà soát, kiểm tra hệ thống nhận diện thương hiệu tại 138 CN, PGD trên toàn quốc, kịp thời khắc phục, sửa chữa, đảm bảo chuẩn về mặt hình ảnh theo quy định, tối ưu hiệu quả quảng cáo, tiếp cận khách hàng.

Tham gia và đạt được các giải thưởng, xếp hạng từ nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế:



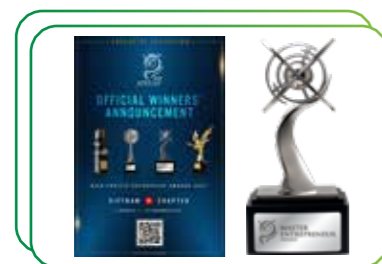
Top 25 thương hiệu tài chính dẫn đầu tại Việt Nam do Forbes bình chọn



Ứng dụng ngân hàng số tốt nhất Việt Nam do IFM bình chọn dành cho ngân hàng số OCB OMNI



Giải thưởng “Best Green Deal” từ Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)



Giải thưởng Doanh nhân xuất sắc châu Á 2021 dành cho Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT OCB



Top 10 các ngân hàng TMCP tư nhân uy tín & Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2021 do Vietnam Report công bố



Moody's điều chỉnh mức xếp hạng tín nhiệm từ “ổn định” lên “tích cực”, duy trì xếp hạng đánh giá rủi ro đối tác - CRA và xếp hạng rủi ro đối tác CRR ở mức Ba3, đây là mức xếp hạng thuộc nhóm cao nhất tại Việt Nam hiện nay

Đẩy mạnh các hoạt động cộng đồng xã hội trong công tác phòng chống dịch covid 19. Triển khai chiến dịch “Tiếp niềm tin nơi tuyến đầu chống dịch” thu hút được sự quan tâm của hàng chục ngàn khách hàng trở thành chiến dịch được quan tâm nhất mạng xã hội trong tháng 8 năm 2021.

Triển khai thành công các sự kiện ký kết hợp tác với đối tác, hỗ trợ công tác kinh doanh và đảm bảo về mặt thương hiệu của ngân hàng.

# ỨNG DỤNG NGÂN HÀNG SỐ TỐT NHẤT VIỆT NAM

## BEST DIGITAL BANKING APP VIETNAM 2021



CHỨNG NHẬN BỞI  
INTERNATIONAL  
FINANCE  
AWARDS

# OCB OMNI

## II ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

### 1 MỘT SỐ MỤC TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022 & TH 2021	
			+/-	%
Tổng tài sản	184.491	230.112	45.621	25%
Tổng huy động TT1	126.430	155.003	28.573	23%
Tổng dư nợ TT1	103.595	129.493	25.899	25%
Tỷ lệ nợ xấu	0,97%	<1%		
Lợi nhuận trước thuế	5.519	7.110	1.591	29%

ĐVT: tỷ đồng, %

## 2 ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2022

Sự phục hồi kinh tế sau khi thế giới kiểm soát tốt dịch bệnh Covid - 19 bên cạnh đó là chính sách tiền tệ và tài khóa tiếp tục có xu hướng mở rộng để hỗ trợ kinh tế phục hồi sẽ giúp tăng trưởng tín dụng của ngành ngân hàng tăng lên, cùng với đó, môi trường lãi suất thấp tiếp tục được duy trì trong năm 2022 sẽ giúp các ngân hàng tiết kiệm chi phí vốn và gia tăng thu nhập.

Năm 2022 là năm tiếp theo cho giai đoạn phát triển 5 năm tiếp theo (2021 - 2025) của OCB với mục tiêu đưa OCB trở thành ngân hàng trong Top 5 các NHTMCP tư nhân tốt nhất Việt Nam, vì vậy ngân hàng tiếp tục đặt ra những mục tiêu tham vọng hơn để phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, an toàn và bền vững, cụ thể:

- 01** Duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững trong nhóm dẫn đầu, OCB đặt mục tiêu tăng trưởng 25% đối với các chỉ tiêu tài sản và tín dụng (trong điều kiện cơ quan quản lý chấp thuận giới hạn tăng trưởng tín dụng theo kế hoạch tăng trưởng của ngân hàng), tỷ lệ CIR được kiểm soát dưới 35%, lợi nhuận trước thuế đạt 7.110 tỷ đồng.
- 02** Chuyển đổi mô hình kinh doanh, tập trung vào bán lẻ và các phân khúc ưu tiên, phát triển các định vị giá trị dựa trên quá trình cải thiện hành trình khách hàng.
- 03** Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu phân bổ tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên và triển khai thêm nhiều giải pháp về tín dụng, hỗ trợ lãi suất, nhằm tháo gỡ khó khăn và tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho khách hàng.
- 04** Đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, chiến dịch quảng bá - nhận diện thương hiệu, các chương trình tiếp cận cộng đồng trên toàn quốc và tập trung công tác mở mới, phát triển mạng lưới dưới sự cho phép của NHNN.
- 05** Tối ưu hóa công nghệ, số hóa toàn bộ quy trình nội bộ và tăng tốc phát triển thêm các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng ngân hàng số.
- 06** Triển khai nâng cao hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn mực nâng cao của Basel II và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế IFRS 9.
- 07** Gia tăng hoạt động thu hút nhân tài, đào tạo năng lực giúp tối ưu hóa hiệu suất làm việc, phát triển năng lực quản lý, và gia tăng gắn kết thông qua các cơ chế chính sách đãi ngộ cho cán bộ nhân viên.
- 08** Đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN, tiếp tục duy trì mức xếp hạng tín nhiệm của Moody's và đạt xếp hạng loại A (Tốt) theo quy định về xếp hạng các TCTD của NHNN tại thông tư 52/2018/TT-NHNN;

2025

2024

2023

2022

2021



4

# ĐÁNH GIÁ

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA OCB





# I ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

## 1 Công tác Quản trị

HĐQT của OCB gồm 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT của Ngân hàng đã thực hiện công tác quản trị trên nguyên tắc công khai, minh bạch, tách bạch giữa hoạt động quản trị và hoạt động điều hành.

Trong năm, HĐQT đã tiến hành 06 phiên họp HĐQT để triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, giao nhiệm vụ cho BĐH và kiểm tra kết quả thực hiện các chỉ tiêu. Ngoài 06 phiên họp kể trên, HĐQT cũng đã thảo luận và thông qua 99 Nghị quyết và Quyết định về nhiều lĩnh vực hoạt động, kinh doanh của Ngân hàng.

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số văn bản như: Quy chế công bố thông tin; Tuyên bố khẩu vị rủi ro năm 2021; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro OCB; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị OCB; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy Ban cơ cấu nợ; Quy chế và hoạt động của hội đồng mua, bán nợ; Quy chế đầu tư trái phiếu doanh nghiệp; Quy chế cho vay đặc biệt đối với các tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt...

## 2 Hoạt động của các Ủy ban

Nhằm giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị, HĐQT đã thành lập các cơ quan trực thuộc để triển khai các công việc. Trong năm 2021, các Ủy ban đã hoàn thành tốt vai trò và đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của Ngân hàng.

Chi tiết hoạt động của các Ủy ban:

### Hội đồng Mua bán nợ

Gồm có 08 thành viên (giảm từ 09 thành viên kể từ ngày 16/8/2021 do OCB thay đổi cơ cấu tổ chức)

- Tham mưu cho HĐQT về hoạt động mua, bán nợ tại OCB;
- Phê duyệt mua, bán nợ trong phạm vi thẩm quyền và được pháp luật cho phép.

### Ủy ban Hợp tác Chiến lược

Gồm có 04 thành viên, được triển khai từ tháng 9/2020, chịu trách nhiệm:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc hợp tác chiến lược giữa OCB và Ngân hàng Aozora;
- Tham mưu về vấn đề hợp tác và phát triển kinh doanh cho OCB.
- Trong năm 2021 đã có 06 cuộc họp SAC để triển khai các chương trình hợp tác và phát triển kinh doanh cho OCB như triển khai các giao dịch M&A, tiếp thị và mở rộng khách hàng là các công ty Nhật Bản.

### Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR)

Gồm có 05 thành viên, tham mưu cho HĐQT về khung quản lý rủi ro, đảm bảo OCB xây dựng và hoàn thành các chính sách liên quan hiệu quả.

Trong năm 2021, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ vào tháng 01, 04, 07 và tháng 10 nhằm:

- Giám sát khẩu vị rủi ro, trạng thái rủi ro toàn hàng.
- Đánh giá và chỉ đạo triển khai các chương trình hành động, biện pháp kiểm soát rủi ro và ứng phó thay đổi/tác động hoạt động kinh doanh trong giai đoạn dịch Covid diễn ra.
- Thông qua các đề xuất điều chỉnh Quy chế, Mô hình Xếp hạng tín dụng phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn kinh doanh.
- Ngoài ra, UB QLRR đã tổ chức lấy ý kiến phê duyệt các nội dung đề xuất sự vụ nhằm phù hợp với hiệu lực của các quy định pháp luật mới ban hành và đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

### Ủy ban Nhân sự

Gồm có 04 thành viên, chịu các trách nhiệm chính:

- Tham mưu cho HĐQT các định hướng trong công tác quản lý nhân sự, tiền thưởng cho cán bộ nhân viên OCB.
- Trong năm 2021, Ủy ban Nhân sự đã chỉ đạo rà soát nhằm xây dựng các cơ chế chi trả lương, thưởng theo năng suất lao động; Duy trì và nâng cấp các chính sách phúc lợi cho CBNV như: Bảo hiểm sức khỏe; Tham vấn việc xây dựng, hoàn thiện bộ chỉ tiêu KPIs và cơ chế đánh giá hiệu quả công việc; Chỉ đạo xây dựng và triển khai các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và phát triển năng lực CBNV trong hệ thống OCB.

### Ủy ban Tín dụng

Gồm có 10 thành viên (Thường trực và không thường trực). Ủy ban tín dụng tổ chức các phiên họp của Ủy ban Tín dụng được tổ chức họp định kỳ nhằm: (i) phê duyệt hồ sơ tín dụng theo phạm vi phân cấp; (ii) phê duyệt khung quản lý rủi ro tín dụng.

### Ủy ban Xử lý rủi ro

Gồm có 06 thành viên (tăng từ 05 thành viên kể từ ngày 05/7/2021 do OCB thay đổi cơ cấu tổ chức của ngân hàng):

- Quản lý chính sách dự phòng.
- Phê duyệt các biện pháp thu hồi nợ đối với nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro.
- Quyết định các biện pháp xử lý các khoản nợ quá hạn hoặc trong hạn tiềm ẩn rủi ro.
- Quyết định và phê duyệt các biện pháp xử lý đối với các sự kiện rủi ro hoạt động có phát sinh tổn thất tài chính.

### Ủy ban Cơ cấu nợ

Gồm có 09 thành viên (thường trực và không thường trực); chịu các trách nhiệm chính:

- Phê duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ của khoản cấp tín dụng.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định có liên quan thuộc phạm vi chức năng của Ủy ban cơ cấu nợ.
- Báo cáo tình hình xét duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ đến HĐQT và/hoặc các cấp có thẩm quyền khác khi được yêu cầu.

### 3 Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Năm 2021 là năm thứ 2 trong nhiệm kỳ (2020 – 2025) của HĐQT, HĐQT OCB có 02 (hai) thành viên độc lập là Ông Phạm Tri Nguyen và Ông Bùi Minh Đức. Ông Phạm Tri Nguyen giữ vị trí thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro và chịu trách nhiệm Phát triển hợp tác với các định chế nước ngoài; kết nối, kêu gọi vốn đầu tư từ các quỹ đầu tư nước ngoài. Ông Bùi Minh Đức phụ trách công tác quản trị kế toán kiểm toán của Ngân hàng.

- Các thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT trong năm để thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Các thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện việc xem xét và đóng góp ý kiến đối với chiến lược, kế hoạch kinh doanh, và các văn bản của Ngân hàng thuộc thẩm quyền.
- Tham gia giám sát và đôn đốc BĐH trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Các thành viên HĐQT độc lập đã có những đóng góp tích cực về công tác quản trị của Ngân hàng, bảo đảm tính độc lập và khách quan trong việc ra quyết định của HĐQT.

Đánh giá của các thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT OCB:

- HĐQT OCB đã hoạt động theo đúng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ OCB, Quy chế tổ chức hoạt động, quy định của pháp luật.
- Các thành viên HĐQT làm việc tích cực và hiệu quả trên tinh thần cẩn trọng, minh bạch và trách nhiệm.
- HĐQT cũng đã thực hiện tốt việc hoạch định chiến lược cho Ngân hàng và hỗ trợ BĐH hoàn thành mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021, cũng như hoàn thành các mục tiêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

### 4 Hoạt động giám sát đối với Ban Điều hành

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các buổi làm việc với BĐH để trao đổi thông tin nhằm triển khai và thực thi kế hoạch kinh doanh:

- HĐQT đã có các buổi họp chỉ đạo về chiến lược kinh doanh dài hạn và ngắn hạn để định hướng cho BĐH.
- BĐH định kỳ báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện, cũng như kế hoạch và các biện pháp triển khai tiếp theo. Trên cơ sở đó, HĐQT kịp thời có các quyết sách và giải pháp hỗ trợ kịp thời BĐH nhằm đạt được mục tiêu đề ra.
- Bên cạnh các cuộc họp định kỳ, HĐQT và BĐH cũng thường xuyên tổ chức các cuộc họp chuyên đề để BĐH trình bày, đề xuất các nội dung theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Đánh giá chung, BĐH đã thực thi tốt chiến lược kinh doanh theo định hướng đề ra; đạt được kỳ vọng về tăng trưởng, kết quả lợi nhuận, chất lượng tài sản, bảo đảm nguồn lực phù hợp cho hoạt động kinh doanh; cân đối hài hòa giữa doanh thu và chi phí.

BĐH cũng đã bảo đảm nguồn lực hoạt động của ngân hàng trong giai đoạn thị trường gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh kéo dài. HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc cũng như toàn thể BĐH trong năm 2021 về những kết quả đã đạt được.

Các hoạt động của ngân hàng đều thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam. OCB đã nhận thức và thực hiện tốt vai trò của ngân hàng liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

#### Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021

Ngoài Nghị quyết của hoạt động kinh doanh, trong năm 2021 OCB đã thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 để ra như sau:

- Hoàn chỉnh việc sửa đổi và ban hành Điều lệ OCB, Quy chế quản trị nội bộ OCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT OCB năm 2021.
- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020.
- Đã chọn Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022.
- Về tăng vốn điều lệ: OCB đã hoàn tất chi cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 25%, và đã được Sở KHĐT Tp.HCM ghi nhận tại GCNĐKKD ngày 01/11/2021 vốn điều lệ là 13.698.828.630.000 đồng.

### Báo cáo công khai các lợi ích liên quan

Theo quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, OCB báo cáo công khai đến ĐHĐCĐ các lợi ích liên quan đến HĐQT, BKS, BĐH tính đến thời điểm 31/12/2020 như sau:

Đối tượng	Số lượng thành viên	Số doanh nghiệp là người có liên quan
Hội đồng Quản trị	08 thành viên	08 doanh nghiệp
Ban Kiểm soát	03 thành viên	01 doanh nghiệp
Ban Điều hành	06 thành viên	02 doanh nghiệp

#### Các nội dung khác HĐQT cần báo cáo ĐHĐCĐ theo luật định

Báo cáo về các giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan: không có phát sinh.

Báo cáo về các giao dịch giữa Ngân hàng với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không phát sinh.

Báo cáo công khai danh sách người vay:

Theo quy định tại Điều 127.1 Luật Các tổ chức tín dụng 2010, OCB báo cáo công khai với ĐHĐCĐ về việc cho vay đối tượng hạn chế cấp tín dụng đến thời điểm ngày 31/12/2021 như sau:

- **Đối tượng:** CBCNV của OCB có chức danh thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng.
- **Tổng số CBNV vay vốn:** 141 người
- **Tổng số món vay:** 194 món
- **Tổng hạn mức cấp tín dụng:** 58,35 tỷ đồng
- **Tổng dư nợ thực tế tại ngày 31/12/2021:** 18,73 tỷ đồng.

Việc cho vay các đối tượng nói trên đã được OCB thực hiện hoàn toàn tuân thủ theo quy định pháp luật và quy định của OCB.

#### Báo cáo kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng rủi ro và xử lý tổn thất:

Theo quy định tại Điều 22 Thông tư 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021. OCB báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng rủi ro và xử lý tổn thất tính đến thời điểm ngày 31/12/2021 như sau:

##### Kết quả phân loại nợ tại 31/12/2021:

- Tổng dư nợ nội bảng: 139.176 tỷ đồng
- Tổng nợ xấu: 1.350 tỷ đồng
- Tỷ lệ nợ xấu: 0,97%
- Tổng cam kết ngoại bảng: 18.270 tỷ đồng.

##### Kết quả trích lập dự phòng rủi ro tại 31/12/2021:

- Tổng dự phòng chung đã trích lập: 751 tỷ đồng
- Tổng dự phòng cụ thể đã trích lập: 374 tỷ đồng

##### Kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ 01/01/2021 đến 31/12/2021:

- Tổng số dự phòng cụ thể đã sử dụng để xử lý rủi ro trong năm 2021 là: 822 tỷ đồng (bao gồm 822 tỷ đồng sử dụng để xử lý rủi ro đối với khách hàng là tổ chức kinh tế và cá nhân, 0 tỷ đồng sử dụng để xử lý rủi ro khách hàng là tổ chức tín dụng).
- Tổng số khách hàng đã được xử lý rủi ro: 29.539 khách hàng.

## II ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ 2 của giai đoạn phát triển 5 năm 2021 – 2025 với định hướng đưa OCB trở thành ngân hàng trong Top 5 các NHTMCP tư nhân tốt nhất Việt Nam, trên cơ sở đó, HĐQT OCB tập trung đạt các mục tiêu như sau:

- Tiếp tục triển khai tốt chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025;
- Tập trung tăng trưởng quy mô khách hàng; mở rộng mạng lưới;
- Đạt mục tiêu tăng trưởng tín dụng là 25% (căn cứ theo phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước);
- Tập trung vào hoạt động bán lẻ và các phân khúc ưu tiên của OCB;
- Tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm, giải pháp sáng tạo, nâng cao trải nghiệm của khách hàng nhằm đa dạng hóa nguồn thu, đạt mục tiêu về hiệu quả sử dụng vốn cố đông;
- Tiếp tục lộ trình chuyển đổi số toàn diện OCB, nâng cấp ứng dụng OCB OMNI, số hoá hành trình khách hàng, kết nối hệ sinh thái và số hóa quy trình nội bộ;
- Triển khai nâng cao hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn mực nâng cao của Basel II và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế IFRS 9;
- Đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN, tiếp tục duy trì mức xếp hạng tín nhiệm của Moody's và đạt xếp hạng loại A (Tốt) theo quy định về xếp hạng các TCTD của NHNN tại thông tư 52/2018/TT-NHNN;
- Đẩy mạnh công tác quảng bá - nhận diện thương hiệu, các chương trình tiếp cận cộng đồng trên toàn quốc; tập trung mở mới, phát triển mạng lưới dưới sự cho phép của Ngân hàng Nhà nước;
- Gia tăng hoạt động thu hút nhân tài, đào tạo năng lực giúp nâng cao hiệu suất làm việc của đội ngũ nhân sự.

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022 & TH 2021	
			+/-	%
Tổng tài sản	184.491	230.112	45.621	25%
Tổng huy động TT1	126.430	155.003	28.573	23%
Tổng dư nợ TT1	103.595	129.493	25.899	25%
Tỷ lệ nợ xấu	0,97%	<1%		
Lợi nhuận trước thuế	5.519	7.110	1.591	29%

*ĐVT: tỷ đồng, %*



5

# BÁO CÁO

## CỦA BAN KIỂM SOÁT



# I

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

### 1 Tổng kết cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 6 phiên họp, các thành viên BKS đều tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ và biểu quyết thống nhất thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS. Ngoài ra, BKS thường xuyên tổ chức trao đổi, thảo luận và đánh giá hoạt động của Kiểm toán nội bộ, hoạt động quản lý, điều hành của OCB phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành (BDH) về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và quy định của OCB, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh trong năm 2021.

### 2 Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Ban kiểm soát nhận định, báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của OCB tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 3 Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc (TGD) và các người điều hành khác

Trong năm 2021, HĐQT, BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của OCB theo đúng định hướng và các mục tiêu đề ra. Nợ xấu được kiểm soát tốt, chỉ ở mức 0,97% so với kế hoạch đề ra thấp hơn 2%. Lợi nhuận trước thuế đạt được 5.519 tỷ đồng, tăng 25% so với năm 2020 và vượt hơn 100% kế hoạch lợi nhuận trước thuế Đại hội đồng Cổ đông giao.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát đối với HĐQT, TGD và các người điều hành hoạt động quản trị điều hành với các nội dung sau:

- Ban kiểm soát giám sát việc tuân thủ các quy định của Ngân hàng nhà nước và Điều lệ của OCB trong việc quản trị và điều hành.
- Giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu của OCB.
- Rà soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc xây dựng và ban hành quy chế, quy định nội bộ của HĐQT và TGD.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng Quản trị.
- BKS đánh giá HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của OCB trong việc quản trị điều hành.

### 4 Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông

Ban Kiểm soát tham dự các phiên họp của HĐQT, trong các phiên họp BKS báo cáo về hoạt động của BKS, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến của từng phiên họp. Có các kiến nghị với HĐQT và BDH liên quan đến công tác quản trị điều hành.

Ban Điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo theo yêu cầu và các dữ liệu liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ.

BKS có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

### 5 Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS

Mức thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS trong phạm vi ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS đã được ĐHCĐ năm 2021 thông qua.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác năm 2021 của BKS: 3,5 tỷ đồng.

### 6 Hoạt động kiểm toán nội bộ

BKS đã giám sát, chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai hoạt động như sau:

- Rà soát các quy chế, quy định, hướng dẫn công việc có liên quan đến kiểm toán nội bộ để thực hiện theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN và các quy định pháp luật liên quan.
- Hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2021 đã được phê duyệt.
- Hỗ trợ các đơn vị trong toàn hệ thống trong công tác thanh tra, kiểm tra của NHNN.
- Kiểm toán, kiểm tra các nội dung khác theo yêu cầu của HĐQT, BKS và Ban điều hành, cơ quan thanh tra giám sát NHNN.

### 7 Các hoạt động khác của BKS

Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Cơ quan thanh tra giám sát NHNN.

Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ năm 2021.

Thẩm định báo cáo tài chính của OCB.

## II

# ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2021

## 1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021

HĐQT đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ năm 2021 giao như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu hoạt động kinh doanh	Kế hoạch 2021 do ĐHĐCĐ giao	Thực hiện 31/12/2021	Tỷ lệ hoàn thành KH
Tổng tài sản	183.500	184.491	100,5%
Vốn điều lệ	14.449	13.699	94,8%
Tổng huy động TT1	136.700	126.430	92,5%
Tổng dư nợ TT1	113.000	103.595	91,7%
Tỷ lệ nợ xấu	<2%	0,97%	Đạt
Lợi nhuận trước thuế	5.500	5.519	100,3%

## 2 Kết quả thực hiện các nghị quyết khác

Ngoài việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, trong năm 2021 HĐQT, BKS đã thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra như sau:

HĐQT đã hoàn chỉnh việc sửa đổi và ban hành Điều lệ OCB, Quy chế quản trị nội bộ OCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT OCB năm 2021;

BKS đã hoàn chỉnh việc sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS OCB năm 2021.

HĐQT đã hoàn thành:

- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020.
- Tăng vốn điều lệ do chia cổ tức từ lợi nhuận để lại năm 2020: 2.740 tỷ đồng.
- Lựa chọn Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

### III PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở định hướng kế hoạch hoạt động năm 2022 của OCB, Ban Kiểm soát xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 như sau:

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và điều lệ của OCB.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT.
- Đã phê duyệt kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2022 và chỉ đạo giám sát hoạt động KTNB theo kế hoạch đã được phê duyệt với mục tiêu rà soát, đánh giá về mức độ đầy đủ, thích hợp, hiệu lực, khả thi của hệ thống kiểm soát nội bộ OCB tại các đơn vị, phòng ban được kiểm toán, đưa ra những khuyến nghị kịp thời để cải tiến, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nhằm hạn chế, giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra.
- Rà soát lại hệ thống các quy định, quy trình đã ban hành trong các hoạt động chính yếu, góp ý bổ sung để hoàn thiện, phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các yêu cầu khác của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ OCB.





6

# BÁO CÁO

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Vì một tương lai  
**XANH**



## NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG (OCB) PHÁT TRIỂN DỰA TRÊN CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

01

KHÁCH HÀNG LÀ TRỌNG TÂM

02

CHUYÊN NGHIỆP

03

TỐC ĐỘ

04

SÁNG TẠO

05

THÂN THIỆN

Các hoạt động của ngân hàng đều thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, đảm bảo tính minh bạch, hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Chúng tôi tin rằng, đích đến của phát triển bền vững là mang đến giá trị lâu dài về tài chính, môi trường, xã hội, nâng tầm trải nghiệm của khách hàng, tăng giá trị cho Ngân hàng cho các cổ đông, kiến tạo một xã hội tốt đẹp hơn. Đây sẽ là nguồn cảm hứng để chúng tôi sáng tạo, tiếp tục tăng trưởng trong tương lai.

Với những giá trị cốt lõi từ khi thành lập vào năm 1996, trong những năm qua đặc biệt là 10 năm gần đây, OCB đã chuyển mình thành ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam. Một trong những yếu tố quan trọng đem đến thành công cho chúng tôi chính là quản trị doanh nghiệp, hướng tới phát triển bền vững.

## TỔNG QUAN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong một thập kỷ qua, thị trường ngày càng đòi hỏi các doanh nghiệp phải minh bạch về các hoạt động môi trường, xã hội và quản trị, kể cả những đóng góp của doanh nghiệp đối với nền kinh tế. Rất nhiều các Doanh nghiệp tại Việt Nam đã tiên phong và có trách nhiệm rất mạnh mẽ trong việc công bố những thông tin trên thông qua “Báo cáo phát triển bền vững”.

Cụm từ “phát triển bền vững” được nhắc đến chính thức lần đầu tiên trong Báo cáo Brundtland năm 1987 của Liên hợp quốc. Sau đó, Báo cáo phát triển bền vững xuất hiện từ cuối những năm 1990, gắn liền với sự ra đời của sáng kiến báo cáo toàn cầu (Global Reporting Initiative, gọi tắt là GRI), một tổ chức tiêu chuẩn độc lập quốc tế giúp các Doanh nghiệp, Chính phủ và các tổ chức khác hiểu và truyền đạt tác động của họ đối với các vấn đề về phát triển bền vững như biến đổi khí hậu, nhân quyền và tham nhũng.

Tháng 5/2015, sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE) chính thức trở thành đối tác Sáng kiến Sở giao dịch phát triển bền vững (SSE Initiative) của Liên Hợp Quốc, với mục tiêu tăng cường tính minh bạch trong việc quản trị doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các bên thảo luận và cam kết về trách nhiệm của doanh nghiệp với môi trường và xã hội, thúc đẩy các thông lệ liên quan đến phát triển bền vững đối với các công ty đại chúng niêm yết.

Báo cáo Phát triển bền vững (BCPTBV) 2021 là một câu chuyện hoàn toàn chân thực về những hoạt động của OCB trong tiến trình phát triển bền vững trong năm. OCB đã và đang chia sẻ đến các bên liên quan các vấn đề trọng tâm trong hoạt động, chiến lược phát triển của Ngân hàng gắn với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường một cách chân thực nhất. Bởi đối với OCB, minh bạch, khách quan, trung thực – chính là giá trị xuyên suốt của Ngân hàng trong suốt hành trình 25 năm qua.

## I TIÊU CHUẨN KINH TẾ GRI 200

### 1 HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ NĂM 2021



Tổng tài sản OCB đạt

**184.491**  
tỷ VNĐ

tăng **21%** so với năm 2020



Huy động vốn TT1

**126.430**  
tỷ VNĐ

tăng **17%** so với năm 2020



Dư nợ cho vay

**103.595**  
tỷ VNĐ

tăng 15% so với năm 2020



Lợi nhuận trước thuế

**5.519**  
tỷ VNĐ

tăng **25%** so với năm 2020, hoàn thành 100% kế hoạch so với năm trước nhờ nguồn thu chính của OCB tăng trưởng **16%** so với năm trước, thu về hơn **5.766 tỷ đồng** thu nhập lãi thuần Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) đạt gần **63%** tính từ năm 2016-2021. Hệ số CAR kết thúc năm thuộc top đầu ngành, duy trì ở mức **12,34%**.

Trong năm 2021, OCB đã thực hiện tăng vốn từ 10.959 tỷ đồng lên 13.699 tỷ đồng thông qua việc trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 25%. Gần 274 triệu cp đã được phát hành ra thị trường, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên gần 1,4 tỷ cp.

2021 cũng là năm OCB đạt được nhiều bước tiến quan trọng trong số hóa. Chỉ tính riêng ứng dụng ngân hàng số OCB OMNI đã được ngân hàng liên tục cải tiến với nhiều tính năng, dịch vụ mới, với trọng tâm cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng.

Số lượng người dùng OCB OMNI tăng gấp 3 lần, lượng giao dịch tăng hơn 60% và eKYC tăng 15 lần so với 2020. Trong năm 2021 hầu hết quy trình, văn bản đều được thực hiện, phê duyệt online đến gần 80% từ đó tối ưu được năng suất lao động, tiết giảm chi phí hoạt động. Đưa ngân hàng tiếp tục thành công trong việc quản trị chi phí hiệu quả với CIR năm 2021 ở mức 26,9%, nằm trong top 3 thấp nhất ngành ngân hàng.





Tính riêng trong năm 2021, cổ phiếu OCB đã được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng liên tiếp từ tháng 1 - 6/2021. Lũy kế giá trị mua ròng nhà đầu tư nước ngoài từ khi niêm yết đạt 737 tỷ đồng, đứng thứ 3 trong ngành và nằm trong top 10 mua ròng toàn thị trường trong 2021.



Với sự phát triển liên tục và ổn định, năm 2021, OCB là một trong 4 ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được Moody's điều chỉnh mức xếp hạng tín nhiệm từ "ổn định" lên "tích cực", duy trì xếp hạng đánh giá rủi ro đối tác (CRA-counterparty risk assessment) và xếp hạng rủi ro đối tác (CRR-counterparty risk ratings) ở mức Ba3, đây là mức xếp hạng thuộc nhóm cao tại Việt Nam hiện nay.



Ngoài đề cao khả năng sinh lợi nhuận so với mức bình quân của thị trường, Moody's còn đánh giá nguồn vốn của OCB ổn định qua các đợt tăng vốn điều lệ, nhất là sự tham gia của cổ đông chiến lược - Ngân hàng Nhật Bản Aozora (AOZ) năm 2020, với tỷ lệ cổ phần nắm giữ là 15%. Cuộc hợp tác này được vinh danh Top 10 thương vụ đầu tư và M&A tiêu biểu năm 2020.



Bằng sự nỗ lực không ngừng nghỉ, OCB đã "ghi danh" vào nhóm 22 doanh nghiệp tại Việt Nam có lợi nhuận trên nghìn tỷ. Trước đó, vào năm 2020, OCB cũng vào Top 10 ngân hàng có lợi nhuận cao nhất trong hệ thống.



## 2 NHỮNG TIÊU CHUẨN TRỌNG YẾU VỀ KINH TẾ

### Quản trị rủi ro hướng đến phát triển bền vững

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính, OCB nhận thức rõ trách nhiệm quan trọng của mình trong hoạt động quản trị rủi ro. Chính vì vậy, hệ thống quản lý rủi ro (QLRR) áp dụng tại OCB được tổ chức xuyên suốt từ Hội sở đến từng đơn vị kinh doanh. Theo đó, trách nhiệm QLRR là trách nhiệm của tất cả CBNV tham gia trực tiếp, gián tiếp vào từng hoạt động của ngân hàng.

Đến hết năm 2021, hoạt động quản trị rủi ro của OCB đã được nâng tầm phù hợp với chiến lược phát triển cũng như với định hướng của NHNN và thông lệ Basel II. OCB đã đưa vào ứng dụng tiêu chuẩn Basel II, triển khai trước hạn Thông tư 41 từ ngày 01/01/2019, hoàn thành triển khai Quy trình rà soát mức độ đủ vốn theo yêu cầu của Thông tư 13, cũng như triển khai nhiều dự án để đáp ứng phương pháp nâng cao của Basel II và Basel III. Việc tuân thủ đầy đủ ba trụ cột Basel giúp OCB xác định, đo lường, đánh giá các rủi ro trọng yếu một cách hiệu quả; Xây dựng nền tảng cơ sở dữ liệu và quy trình rà soát nội bộ hoàn chỉnh, đánh giá được những tác động có thể xảy đến với ngân hàng trong cả điều kiện hoạt động bình thường và khủng hoảng, từ đó giúp định hướng xây dựng kế hoạch dự phòng, phân bổ vốn cho các loại rủi ro trọng yếu một cách phù hợp, nâng cao hiệu quả kiểm soát và quản lý rủi ro.

Bằng việc hoạt động hiệu quả công tác quản trị rủi ro như:

- Triển khai mô hình kiểm soát rủi ro ba tuyến bảo vệ theo trụ cột 2 Basel II.
- Triển khai nhận diện sớm và kiểm soát rủi ro hoạt động đối với các sản phẩm, hoạt động kinh doanh, quy trình nghiệp vụ, phát triển ứng dụng công nghệ.
- Thường xuyên theo dõi, giám sát, đo lường và báo cáo rủi ro hoạt động thông qua việc chủ động giám sát, theo dõi các sự cố, điểm yếu kiểm soát đã được phát hiện, các chỉ số rủi ro trọng yếu để phòng ngừa và hạn chế rủi ro.
- OCB đang sử dụng hiệu quả bộ ba hệ thống, công cụ để theo dõi, kiểm soát rủi ro hoạt động:
  - ▶ Thu thập và phân tích số liệu tổn thất (Loss Data Collection - LDC);
  - ▶ Tự đánh giá kiểm soát rủi ro hoạt động (Risk Control Self Assessment - RCSA);
  - ▶ Chỉ số rủi ro trọng yếu (Key Risk indicators - KRI);
- Ứng dụng machine learning trong việc xây dựng triển khai thành công các mô hình phát hiện gian lận đối với tập khách hàng eKYC, thẻ... để phát hiện sớm gian lận/rủi ro nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tổn thất cho ngân hàng...

Năm 2021, OCB là một trong 4 ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được Moody's điều chỉnh mức xếp hạng tín nhiệm từ "ổn định" lên "tích cực", duy trì xếp hạng đánh giá rủi ro đối tác (CRA-counterparty risk assessment) và xếp hạng rủi ro đối tác (CRR-counterparty risk ratings) ở mức Ba3, đây là mức xếp hạng thuộc nhóm cao tại Việt Nam hiện nay.



### Hoạt động chống tham nhũng

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính, OCB luôn ý thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác phòng chống tham nhũng, tội phạm và rửa tiền. Do đó, Ngân hàng đặc biệt chú trọng xây dựng cơ chế, chính sách và đào tạo để ngăn chặn các hành vi này xảy ra. Cụ thể:

- Ban hành các quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và Tiểu ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm.
  - ▶ Tại Hội sở, Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng và tội phạm hoạt động theo quy chế số 115/2015/QĐ-HĐQT ngày 30/06/2015
  - ▶ Tại Chi nhánh trong toàn hệ thống OCB, Tiểu ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng và tội phạm hoạt động theo quy chế số 117/2015/QĐ-HĐQT ngày 30/06/2015.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN luôn được OCB triển khai một cách sâu rộng và quyết liệt. Bởi Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành luôn xem đây nhiệm vụ xuyên suốt không thể thiếu trong công tác hoạt động kinh doanh.
  - ▶ Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN và tội phạm đến CBNV thông qua các buổi họp giao ban tại tất cả các Đơn vị.
  - ▶ Thường xuyên cảnh báo các phương thức, thủ đoạn của tội phạm trong hoạt động ngân hàng cũng như hướng dẫn khách hàng cách sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn.
  - ▶ Tích cực bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho CBNV. Tất cả CBNV đều nhận thức và tích cực tham gia phòng, chống, ngăn ngừa, phát hiện, tố giác vi phạm pháp luật góp phần đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động ngân hàng.
- Đặc biệt, hoạt động phòng ngừa tham nhũng tại OCB luôn được thực hiện, giám sát chặt chẽ:
  - ▶ Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
  - ▶ Thực hiện nghiêm các quy định về đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác tổ chức nhân sự về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng và kỷ luật CBNV.
  - ▶ Thực hiện trả lương qua tài khoản cho 100% CBNV trong toàn hệ thống.
  - ▶ Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt.
  - ▶ Ban hành các hệ thống văn bản lập quy về Quy định nội quy lao động; Quy định chi tiêu mua sắm nội bộ; Quy định thanh toán, tạm ứng; Quy định định mức quản lý chi phí hành chính; Quy định mua sắm tài sản và quản lý tài sản; Quy định chế độ công tác phí...
  - ▶ Ban hành bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp.
- Ban chỉ đạo PCTN và tội phạm, Tiểu ban chỉ đạo PCTN và tội phạm luôn quan tâm và chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, thường xuyên kiểm tra giám sát nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Cho đến nay, tại OCB không phát sinh trường hợp nào liên quan đến tham nhũng.



## Tăng trưởng tín dụng xanh

Xu hướng tín dụng xanh đã phát triển từ lâu trên thế giới với các dự án tiết kiệm năng lượng, tái tạo năng lượng và công nghệ sạch nhằm hướng đến mục tiêu “kép” là tăng trưởng kinh tế gắn liền với bảo vệ môi trường. “Xanh hoá” tín dụng là một trong những hành động được ưu tiên hàng đầu trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn ra trên toàn cầu, nhất là khi Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có mức độ ô nhiễm cao. Nhận thức được tầm quan trọng của tín dụng xanh, tại Việt Nam, theo chỉ thị số 03/CT-NHNN ngày 24/3/2015, NHNN đã yêu cầu các NHTM thúc đẩy cấp tín dụng xanh cho những dự án có mục tiêu rõ ràng về việc bảo vệ môi trường, khuyến khích hoạt động kinh doanh thân thiện với môi trường.

Là một trong những NHTM tiên phong trong hoạt động cấp tín dụng có quan tâm đến việc quản lý rủi ro môi trường và xã hội (MT & XH). Ngay từ năm 2012 OCB đã ban hành Chính sách quản lý rủi ro MT&XH với sự tư vấn của IFC và OCB đã đưa nội dung này vào là một phần trong hoạt động của OCB, đặc biệt là hoạt động cấp tín dụng. Từ năm 2018 – 2019 cho đến nay OCB đã đẩy mạnh hoạt động phát triển tín dụng xanh với sự đồng hành và tài trợ của 02 tổ chức tài chính lớn là ADB và IFC, đặc biệt 02 tổ chức này vừa tăng hạn mức tài trợ cho OCB vào giữa năm 2021 (cụ thể: ADB cấp hạn mức vay 25 triệu USD và hạn mức tài trợ thương mại 100 triệu USD, trong khi IFC cấp hạn mức vay 100 triệu USD và hạn mức tài trợ thương mại 60 triệu USD) cho thấy sự đánh giá cao của các tổ chức tài chính quốc tế đối với chương trình tín dụng xanh của OCB.

Đến thời điểm cuối năm 2021, quy mô tín dụng xanh tại OCB đang trong xu hướng tăng dần và đạt tỷ trọng khá lớn trong tổng quy mô dư nợ tín dụng toàn hàng, tỷ trọng dư nợ tín dụng xanh cuối năm 2021 đạt ~11,2%/tổng dư nợ (trong năm 2020 là 5,6%/tổng dư nợ) và tiếp tục tăng lên trong các năm tiếp theo.

Để đạt được kết quả trên, trong thời gian qua OCB đã từng bước xây dựng và hoàn thiện khung chính sách tín dụng xanh và Hệ thống quản lý rủi ro MT&XH làm cơ sở cho các hoạt động của OCB hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và bền vững. Với hệ thống quản lý rủi ro MT&XH, OCB đã cụ thể hóa được vai trò của mình như sau:

- Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng có xét tới lợi ích về MT&XH. Là một trong những ngân hàng đầu tiên thực hiện chiến lược chuyển đổi số, OCB đã triển khai thành công ngân hàng số OCB OMNI từ năm 2019 dựa trên 3 nền tảng công nghệ nổi trội: Nền tảng tích hợp và số hóa quy trình nội bộ; Nền tảng ngân hàng hợp kênh OCP (Omni-Channel Platform) và Nền tảng phân tích Analytics, khẳng định tinh tiên phong với 3 tính năng nổi trội: Tốc độ – An toàn – Tiện nghi. Trên cơ sở đó, OCB đã đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử, ngân hàng số. Ngoài ra, trong hoạt động quản lý nội bộ cũng được điều chỉnh theo hướng thân thiện hơn với môi trường thông qua việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, phát triển các hoạt động trực tuyến, số hóa hầu hết các quy trình nội bộ... nhằm giảm thiểu các hoạt động liên quan đến giấy tờ, văn phòng phẩm, tiêu thụ năng lượng...
- Đẩy mạnh các hoạt động cấp tín dụng xanh trên cơ sở triển khai hệ thống quản lý rủi ro MT&XH. Việc đầu tư vào các lĩnh vực xanh đòi hỏi thời gian hoàn vốn dài, chi phí đầu tư lớn. Trong bối cảnh đó, OCB đã phát huy vai trò quan trọng trong việc tạo nguồn vốn cho các dự án đầu tư xanh. Đồng thời, OCB cũng có vai trò định hướng, nâng cao ý thức của các Khách hàng thông qua việc truyền thông về chính sách quản lý rủi ro MT&XH.





Trên cơ sở đó, các khách hàng khi tiếp cận tín dụng xanh tại OCB sẽ được áp dụng chương trình phê duyệt tín dụng chuyên biệt với tốc độ xử lý hồ sơ ưu tiên và lãi suất ưu đãi. Với các dự án lớn, OCB có sự ưu tiên về nguồn lực để tập trung đẩy nhanh tốc độ xử lý hồ sơ phê duyệt tín dụng cũng như xử lý giải ngân cấp tín dụng cho khách hàng để đảm bảo tiến độ triển khai dự án của chủ đầu tư. Ngoài ra, OCB cũng xây dựng và triển khai các chương trình tín dụng cụ thể cho những dự án tài chính vi mô (như sản phẩm cho vay nông nghiệp nông thôn, sản phẩm cho vay phát triển điện mặt trời áp mái) để đảm bảo sự động bộ trong thủ tục, nhanh chóng trong thời gian xét duyệt và giải ngân cấp tín dụng.

Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng có xét tới lợi ích về MT&XH. Là một trong những ngân hàng đầu tiên thực hiện chiến lược chuyển đổi số, OCB đã triển khai thành công ngân hàng số OCB OMNI từ năm 2019 dựa trên 3 nền tảng công nghệ nổi trội: Nền tảng tích hợp và số hóa quy trình nội bộ; Nền tảng ngân hàng hợp kênh OCP (Omni-Channel Platform) và Nền tảng phân tích Analytics, khẳng định tính tiên phong với 3 tính năng nổi trội: Tốc độ - An toàn - Tiện nghi. Trên cơ sở đó, OCB đã đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử, ngân hàng số. Ngoài ra, trong hoạt động quản lý nội bộ cũng được điều chỉnh theo hướng thân thiện hơn với môi trường thông qua việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, phát triển các hoạt động trực tuyến, số hóa hầu hết các quy trình nội bộ... nhằm giảm thiểu các hoạt động liên quan đến giấy tờ, văn phòng phẩm, tiêu thụ năng lượng...

Đẩy mạnh các hoạt động cấp tín dụng xanh trên cơ sở triển khai hệ thống quản lý rủi ro MT&XH. Việc đầu tư vào các lĩnh vực xanh đòi hỏi thời gian hoàn vốn dài, chi phí đầu tư lớn. Trong bối cảnh đó, OCB đã phát huy vai trò quan trọng trong việc tạo nguồn vốn cho các dự án đầu tư xanh. Đồng thời, OCB cũng có vai trò định hướng, nâng cao ý thức của các Khách hàng thông qua việc truyền thông về chính sách quản lý rủi ro MT&XH.

Trong thời gian tới, OCB tiếp tục đầu tư triển khai các chương trình “tín dụng xanh” hướng tới phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh theo hướng:

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chính sách, chương trình, sản phẩm tín dụng riêng cho hoạt động tín dụng xanh, bao gồm các lĩnh vực: năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, vệ sinh nước sạch, cấp tín dụng cho các dự án sản xuất - kinh doanh không gây rủi ro, hoặc nhằm mục đích bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ sinh thái chung...
- Tiếp tục số hóa các quy trình, sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm giảm thiểu thủ tục, hồ sơ, giấy tờ nhằm tiết kiệm nguồn năng lượng;
- Tổ chức, đào tạo nâng cao năng lực cho các nhân sự tham gia xây dựng và triển khai cơ chế chính sách cho sản phẩm tín dụng xanh nhằm nâng cao nhận thức và năng lực của CBNV trong việc thực hiện tín dụng xanh, từ đó có thể hỗ trợ khách hàng tốt hơn.
- Truyền thông và nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về tầm quan trọng và vai trò của tăng trưởng xanh; nâng cao ý thức của mọi người trong việc sử dụng, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác truyền thông bằng việc tuyên truyền về tín dụng xanh tại các hội thảo, hội nghị để có thể tiếp cận với nhiều khách hàng. Từ đó, cung cấp thông tin để khách hàng nắm bắt và hiểu rõ hơn về tín dụng xanh cũng như lợi ích của tín dụng xanh.

## Phát triển mạnh mẽ ngân hàng số OCB OMNI, đẩy mạnh ứng dụng mô hình ngân hàng mở

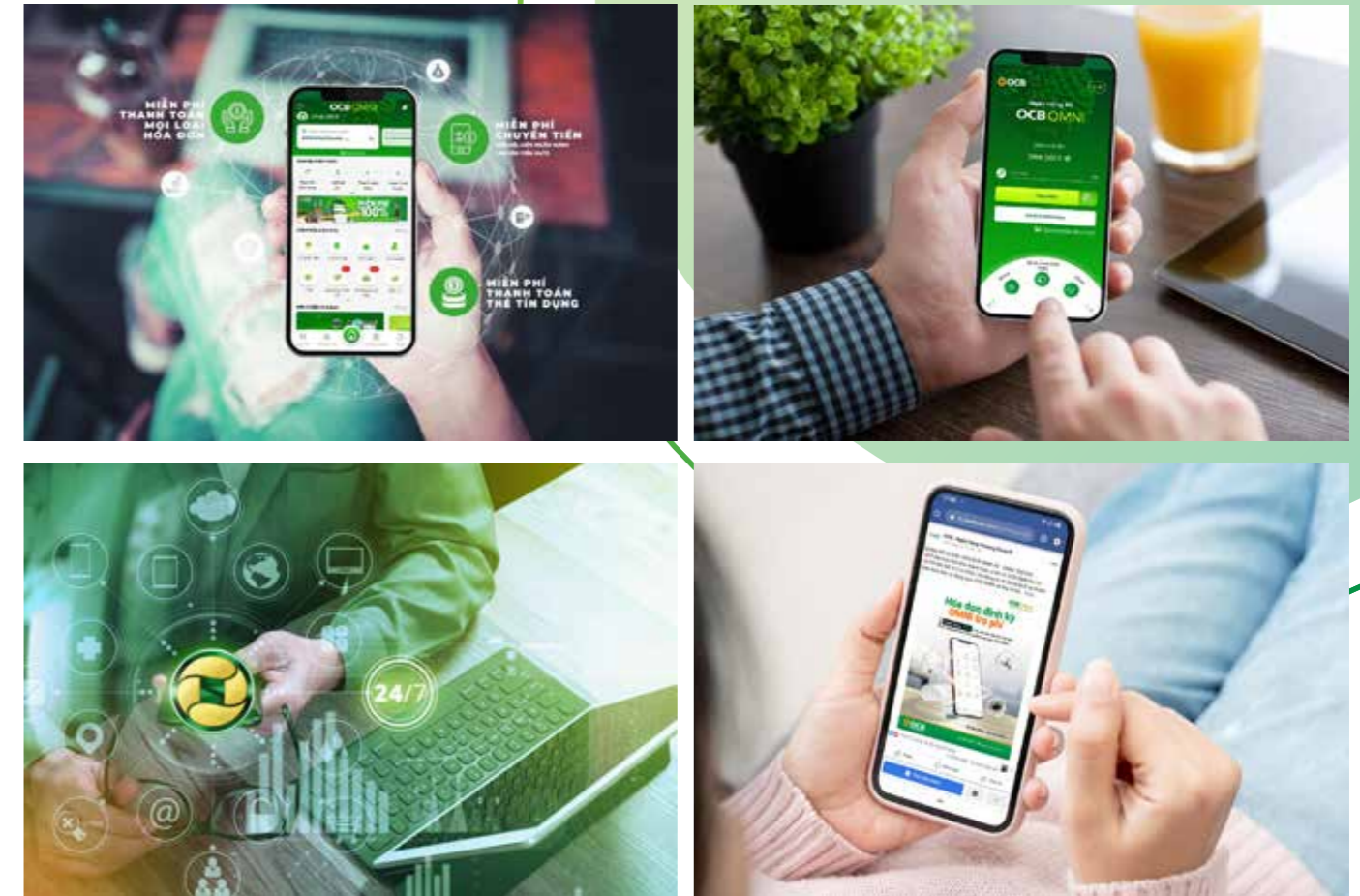
OCB OMNI được xem như “át chủ bài” đưa OCB liên tiếp trở thành ngân hàng tiên phong trong lĩnh vực số hóa tại Việt Nam. Năm 2021, số lượng người dùng OCB OMNI tăng gấp 3 lần, lượng giao dịch tăng hơn 60% và eKYC tăng 15 lần so với 2020. Với sự đồng hành của Công ty tư vấn BCG, ngân hàng đã tiếp tục bổ sung chiến lược ngân hàng số và đặt mục tiêu số hóa là kênh chính để phát triển trong thời gian tới.

Qua đó, OCB mong muốn tăng trưởng khách hàng mới, mở rộng quy mô, tăng độ phủ tốt hơn và hướng đến kinh doanh ngày càng hiệu quả.

Thừa hưởng những thành tựu của công nghệ hợp kênh tiên tiến trên thế giới, OCB OMNI khẳng định tính tiên phong với 3 tính năng nổi trội: Tốc độ - An toàn - Tiện nghi. Trong đó yếu tố bảo mật được đặt lên hàng đầu: bảo mật đa tầng với hình thức xác thực iOTP khi thực hiện giao dịch; bảo mật ứng dụng bằng nhận diện khuôn mặt, vân tay cũng giúp tối ưu hóa trải nghiệm của người dùng, đảm bảo an toàn cho tài khoản thanh toán, đặc biệt giao dịch online trên OCB OMNI hoàn toàn miễn phí.

Trong những năm gần đây, các ngân hàng tại Việt Nam đã và đang ứng dụng tích cực Open Banking trong hoạt động của mình. Trong số đó, phải kể đến OCB là đơn vị tiên phong triển khai mô hình ngân hàng mở với nền tảng API và đã triển khai thành công vào cuối năm 2019. Sự kết nối với các đối tác thông qua Open API đã giúp OCB mở rộng khả năng tiếp cận của khách hàng đến nhiều sản phẩm đầu tư tài chính hơn như mua bảo hiểm (du lịch, xe máy, tai nạn) hay đầu tư chứng chỉ quỹ Vinacapital... hoàn toàn trực tuyến ngay trên ứng dụng ngân hàng số OCB OMNI.

Nhờ có Open Banking, khách hàng sử dụng được các sản phẩm của ngân hàng từ nhiều ứng dụng khác nhau ngoài ứng dụng ngân hàng số. Người dùng cũng có thể nhìn thấy bức tranh tổng thể về tình hình tài chính của mình từ các ngân hàng trong hệ thống ngân hàng hiện tại. Bên cạnh đó, người chưa đủ điều kiện tiếp cận dịch vụ ngân hàng truyền thống hoặc người có thu nhập thấp cũng nhận được nhiều lợi ích hơn, cải thiện khả năng tiếp cận tín dụng của họ bằng dữ liệu tài chính thay thế.



Về phía ngân hàng, Open Banking giúp ngân hàng tiếp cận đa dạng đối tượng khách hàng với chi phí hợp lý thông qua các ứng dụng khác của đối tác. Ngân hàng có thể tạo ra được các sản phẩm dịch vụ mang tính cá nhân hóa, từ đó giữ chân khách hàng lâu hơn và lượng khách hàng thân thiết tăng bền vững hơn. Ngoài ra, quyền truy cập vào dữ liệu khách hàng còn hỗ trợ ngân hàng chấm điểm tín dụng khách hàng chính xác hơn.

### Tiên phong trong công cuộc số hóa toàn diện

Không chỉ thực hiện số hóa trong lĩnh vực kinh doanh, hướng đến phục vụ khách hàng một cách nhanh chóng và hiệu quả, OCB còn tập trung đẩy mạnh số hóa các hoạt động nội bộ, tiên phong trong công cuộc số hóa toàn diện.

Năm 2021, hầu hết quy trình, văn bản đều được thực hiện, phê duyệt online đến gần 80%, từ đó, tối ưu được năng suất lao động, tiết giảm chi phí hoạt động. CIR năm 2021 ở mức 26,9%, nằm trong top 3 thấp nhất ngành ngân hàng.



## II TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG GRI 300

Trên cơ sở định hướng chỉ đạo của NHNN đối với các tổ chức tín dụng về việc hướng hoạt động cấp tín dụng theo xu thế chung bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững, OCB luôn ý thức và hướng tới hoạt động kinh doanh gắn với môi trường và xã hội.

Từ năm 2012 đến nay, OCB đã được IFC tài trợ vốn để hỗ trợ phát triển các lĩnh vực ưu tiên và phát triển bền vững, khi đó OCB đã cam kết thực hiện tuân thủ đầy đủ các tiêu chí kiểm soát rủi ro về môi trường và xã hội do IFC ban hành. Cụ thể:

- OCB đã áp dụng chính sách quản lý rủi ro môi trường và xã hội được lồng ghép vào cơ chế cho vay của OCB đối với khách hàng ngay từ khi tiếp xúc đến giai đoạn phê duyệt cũng như quản lý khách hàng sau khi cho vay. Đồng thời, OCB cũng có quy định riêng về khung chính sách và thủ tục quản lý rủi ro về môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng.
- Tất cả các khách hàng doanh nghiệp vay vốn tại OCB đều được đánh giá mức độ rủi ro về môi trường và xã hội trong hoạt động sản xuất kinh doanh chung cũng như từng dự án cụ thể nhằm đảm bảo:
  - ▶ OCB luôn tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường của Việt Nam.
  - ▶ OCB không tài trợ cho các khoản vay thuộc các ngành nghề, lĩnh vực có tác động xấu đến môi trường và xã hội, các lĩnh vực nằm trong danh sách ngoại trừ của IFC.
  - ▶ Các khách hàng/Dự án có yếu tố rủi ro về môi trường và xã hội đều phải có phương án/giải pháp khắc phục và cam kết từ khách hàng về việc thực hiện các phương án/giải pháp này nhằm đảm bảo hoạt động của khách hàng sẽ không gây ra những tác động bất lợi đối với môi trường và xã hội.

Không dừng lại ở đó, OCB còn khuyến khích CBNV phát huy tối đa sáng kiến, giải pháp tiết kiệm chi phí tại đơn vị; nâng cao ý thức, hình thành thói quen tiết kiệm và sử dụng hiệu quả chi phí; Các hoạt động chung tay vì môi trường được truyền thông và thực hiện xuyên suốt, đơn cử như hoạt động tiết kiệm điện năng, đưa ra giải pháp tiêu thụ điện hiệu quả. Tái sử dụng văn phòng phẩm: Sử dụng giấy 01 mặt để in ấn tài liệu tham khảo, in tài liệu 02 mặt. Ứng dụng CNTT vào hoạt động: sử dụng phần mềm quản lý văn bản online, tạo điều kiện cho các đơn vị trên toàn hệ thống truy cập, tìm kiếm văn bản liên tục qua Intranet. Tiết kiệm chi phí in ấn, phí chuyển phát nhanh qua bưu điện. Tăng cường họp trực tuyến, xây dựng các tài liệu online.

Trong năm 2021, OCB không ghi nhận trường hợp nào liên quan đến việc vi phạm Luật định của Việt Nam. Tiết kiệm hàng tỷ đồng mỗi năm nhờ hành động tiết kiệm điện, tái sử dụng văn phòng phẩm và ứng dụng CNTT vào hoạt động. Bên cạnh đó còn góp phần giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường.



## III TIÊU CHUẨN VỀ XÃ HỘI GRI 400

### 1 VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

26 năm hành trình xây dựng và phát triển, để đạt được những thành quả rất đỗi tự hào của ngày hôm nay chính là nhờ định hướng đúng đắn, chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban Điều hành cùng sự nỗ lực không ngừng của gần 6.000 CBNV trên toàn hệ thống.

Tại đây, văn hóa doanh nghiệp luôn được đặc biệt quan tâm và chú trọng bởi chúng tôi đã và đang quyết liệt xây dựng, hình thành một nền văn hóa “đẹp” tại OCB, ở đó giá trị của sự chủ động, đoàn kết, tiên phong, nhiệt huyết, năng động luôn được thể hiện rõ trong từng hoạt động.

Từ giá trị cốt lõi và định hướng chiến lược của doanh nghiệp, CBNV OCB không chỉ thực thi đúng, mà còn chủ động thực hiện để ngày càng hoàn thiện bản thân, góp phần phát triển các khối, phòng ban. Trong công việc gặp gỡ, giao tiếp với khách hàng, đối tác, hay cả khách hàng nội bộ, CBNV OCB luôn chủ động hỗ trợ, nắm bắt nhu cầu, mong muốn và đưa ra những giải pháp phù hợp nhất với khách hàng. Chuyên nghiệp trong văn hóa ứng xử, trang phục, tự trau dồi chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, thực hiện theo những quy trình quy định một cách minh bạch cũng chính những biểu hiện chủ động của OCBers trong quá trình công tác.



Tổng số CBNV của OCB

**5.792**  
nhân sự

Tính đến 31/12/2021



Tổng số nhân viên có Hợp đồng lao động dài hạn (12 tháng trở lên)

**5.172**  
nhân sự

chiếm 89,6%, tổng số nhân viên có Hợp đồng lao động ngắn hạn (dưới 12 tháng) là 601 chiếm 10,4%.

Tổng số nhân viên có Hợp đồng toàn thời gian (nhân viên chính thức)

**5.548**  
nhân sự

chiếm 96,1%, tổng số nhân viên có Hợp đồng bán thời gian (Hợp đồng đào tạo) là 225 chiếm 3,9%.



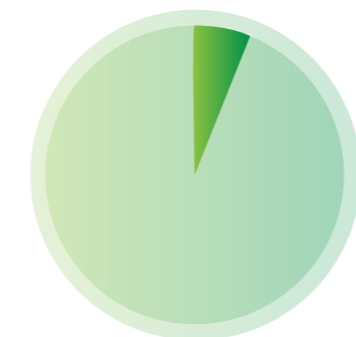
Tổng số nhân viên nam

**2.458**  
nhân sự  
chiếm 42,6%



Tổng số nhân viên nữ

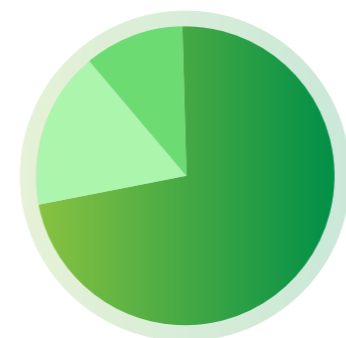
**3.315**  
nhân sự  
chiếm 57,4%



Tỷ lệ quản lý trên tổng số CBNV của OCB là 18%



Nam quản lý chiếm: 59%  
Nữ quản lý chiếm: 41%



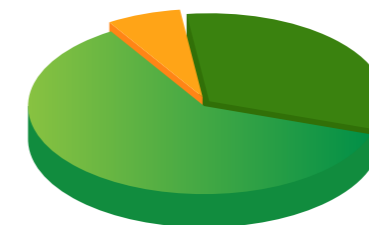
4.195 nhân viên (72,7%) thuộc Vùng 1  
974 nhân viên (16,9%) thuộc Vùng 2  
604 nhân viên (10,5%) thuộc Vùng 3

Tại OCB, không có sự khác biệt về mức lương tối thiểu vùng đang áp dụng cho người lao động nam và nữ.

Mức lương tối thiểu của vùng 1 và vùng 3 bằng 107% mức lương tối thiểu vùng, mức lương tối thiểu của vùng 2 bằng 109% mức lương tối thiểu vùng.

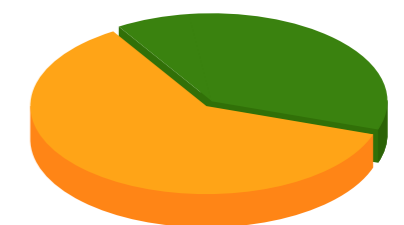
- Tỷ lệ lương cơ bản (binh quân) của phụ nữ so với nam giới là 101%
- Tỷ lệ lương cơ bản (binh quân) của phụ nữ so với nam giới là 85% đối với cấp quản lý và 91% đối với cấp nhân viên.

Cơ cấu lao động theo nhóm tuổi



Dưới 30 tuổi: 45%  
Từ 30 tuổi - 50 tuổi: 54%  
Trên 50 tuổi: 1%

Cơ cấu lao động theo giới tính



Nam: 42%  
Nữ: 58%

Với quan niệm, nhân sự là tài sản quý giá của doanh nghiệp, năm 2021, OCB luôn không ngừng xây dựng những chương trình đào tạo và quyền lợi cho tất cả CBNV nhằm nâng cao chuyên môn, kỹ năng, tạo môi trường làm việc tốt, đáp ứng quyền lợi thỏa đáng của người lao động để mọi CBNV yên tâm công tác và làm việc.

- Bảo hiểm nhân thọ
- Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe
- Chăm sóc sức khỏe Bảo Việt Health care
- Bảo hiểm khuyết tật và tàn tật
- Bảo hiểm an toàn cá nhân
- Nghỉ thai sản
- Trợ cấp hưu trí
- Quyền sở hữu cổ phiếu
- Các phúc lợi khác: nghỉ mát hàng năm, khám sức khỏe định kỳ, sinh nhật cá nhân, thưởng chúc mừng các ngày lễ 08/03, 20/10 và ngày quốc tế Thiếu Nhi 01/06, thưởng Lễ, Tết, sinh nhật công ty, hiếu hỷ, và các hoạt động phong trào thi đua nội bộ...

Đặc biệt, năm 2021, bên cạnh việc tuân thủ theo chỉ đạo từ các cơ quan chức năng, OCB đã chủ động triển khai nhiều giải pháp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe CBNV: nhanh chóng tổ chức công tác tiêm Vaccine cho tất cả CBNV tại tâm dịch Hồ Chí Minh (hơn 3200 CBNV ở cả 2 đợt tiêm). Theo dõi hỗ trợ và hướng dẫn CBNV tại các tỉnh/thành phố khác cũng như CBNV chưa đủ điều kiện tiêm, đảm bảo được tiêm Vaccine phòng ngừa kịp thời. Đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ chi phí: phí test nhanh và test chuyên sâu; chi phí cách ly y tế; chi phí 3T tại chỗ,... nhằm động viên sức khỏe và tinh thần, giúp CBNV vượt qua giai đoạn khó khăn của dịch bệnh.

## 2 HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Năm 2021 là một năm chịu tác động rất lớn của đại dịch Covid 19, nhưng tại OCB, hoạt động đào tạo vẫn luôn được thực hiện một cách xuyên suốt nhằm trang bị cho CBNV những kiến thức chuyên môn, kỹ năng mới, đáp ứng nhu cầu công việc và sự phát triển của thị trường. Đặc biệt, 88% chương trình đào tạo được triển khai trên hệ thống E-learning và qua nền tảng trực tuyến như Zoom, Skype để đảm bảo an toàn trong mùa dịch Covid.

445 khóa học đã được tổ chức, bao gồm 20 khóa cung cấp kiến thức về năng lực digital, 108 khóa kỹ năng gồm bán hàng, chăm sóc khách hàng, thay đổi tư duy, kỹ năng mềm và kỹ năng làm việc, 283 khóa sản phẩm, nghiệp vụ, quy trình và 34 khóa tổng quan về OCB, văn hóa làm việc, con người OCB.

Tổng thời lượng đào tạo bình quân trên toàn hệ thống	28.9 giờ/CBNV
Số giờ đào tạo bình quân cho nữ	29.3 giờ/CBNV
Số giờ đào tạo bình quân cho nam	28.3 giờ/CBNV
Số giờ đào tạo bình quân cho cấp Quản lý	29.7 giờ/CBNV
Số giờ đào tạo bình quân cho cấp Nhân viên	28.6 giờ/CBNV



Ngân sách đào tạo thực tế trong năm 2021 là **3.070 triệu đồng**

## 3 HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ

Các hoạt động nội bộ tại OCB luôn được thực hiện thường xuyên nhằm tạo động lực, truyền cảm hứng, gắn kết giữa gần 6.000 con người cùng màu cờ sắc áo, cùng mục tiêu, cùng định hướng phát triển để chạm tới vạch đích của NIỀM TIN VÀ THỊNH VƯỢNG.

Với tinh thần đáng quý đó, trong năm 2021, đẩy mạnh triển khai các hoạt động gắn kết nhân sự, phát triển văn hóa doanh nghiệp, như: Thư chúc mừng kỷ niệm năm làm việc của CBNV; OCB Star - khen thưởng/ vinh danh CBNV xuất sắc tháng/quý/năm; Kỳ yếu OCB; Tập san OCB, Vinh danh nhân sự tham gia các dự án trọng điểm; Xây dựng khung hành vi chuẩn của CBNV. Đặc biệt, OCB Appreciation week (Tuần Lễ Cảm Ơn) thực sự trở thành một trong những hoạt động mang ý nghĩa rất sâu sắc trong hoạt động nội bộ tại OCB. Tuần lễ cảm ơn và ghi nhận đã được phát động với vô vàn lời cảm ơn, ghi nhận giữa những người đồng nghiệp đến từ tất cả các khối, phòng ban dành cho nhau. Hoạt động này như một nút thắt khiến sợi dây liên kết giữa các thành viên tại "Bank O xanh lá" ngày càng chặt chẽ hơn nữa. Tiếp nối hoạt động này, Tuần lễ thể thao (OCB - Stay Sporty) cùng OCB đã thu hút rất nhiều video dự thi với những thông điệp yêu thương, tích cực mà OCBers gửi đến nhau nhằm nâng cao tinh thần, hiệu quả công việc sau một thời gian dài chiến đấu với dịch bệnh.



## 4 HOẠT ĐỘNG AN SINH XÃ HỘI

Sự phát triển của OCB trong suốt 25 năm qua luôn song hành và cân bằng cùng những đóng góp đối với Cộng đồng, chung sức vì sự phát triển của cộng đồng. Hoạt động an sinh xã hội của OCB không ngừng được đẩy mạnh với nhiều chương trình thiết thực, ý nghĩa, được triển khai trên quy mô lớn, đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội.

Bên cạnh việc cung cấp các giải pháp tài chính nhằm đồng hành, chia sẻ khó khăn và hỗ trợ khách hàng, OCB đã triển khai nhiều chương trình, hoạt động cộng đồng theo lời kêu gọi từ Chính phủ, NHNN Việt Nam và các cơ quan ban ngành, các địa phương, tài trợ y tế để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn. Trách nhiệm xã hội trở thành điều kiện giúp OCB có những bước phát triển bền vững.

### CHIẾN DỊCH "TIẾP NIỀM TIN NƠI TUYẾN ĐẦU CHỐNG DỊCH"



Đại dịch Covid-19 bùng phát trong gần 2 năm qua đã gây ra thiệt hại nặng nề trên nhiều lĩnh vực, nhất là sức khỏe, tinh mạng và sinh kế của người dân; tác động tiêu cực tới kinh tế trên phạm vi toàn cầu. Thiệt nguyện trong dịch Covid-19 chính là sự khảng định cho trách nhiệm xã hội của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, tiếp tục phát huy vai trò lực lượng chủ lực trong phát triển kinh tế.

Chung tay cùng cộng đồng phòng chống dịch Covid-19, trước tình trạng quá tải và thiếu hụt trang thiết bị y tế chuyên dụng, đặc biệt là hệ thống máy hỗ trợ hô hấp. Nhằm hỗ trợ kịp thời công tác điều trị, OCB đã tiến hành trao tặng 3 máy thở xâm nhập và không xâm nhập cao cấp, hiện đại, một máy theo dõi bệnh nhân 6 thông số với tổng giá trị gần 4 tỷ đồng đến Bệnh viện Thống Nhất (TP.HCM). Ngân hàng cũng tài trợ chi phí phục vụ công tác điều trị các bệnh nhân covid 19 tại bệnh viện Quốc tế Nam Sài Gòn. Ngoài ra, OCB cũng đã ủng hộ 3 tỷ tiền mặt đến quận Phú Nhuận, TP.Thủ Đức nhằm tiếp sức cho các địa phương trong công tác phòng chống dịch, an sinh xã hội.

Không dừng lại ở đó, OCB còn kết hợp cùng Quỹ Hy vọng (Hope Foundation) của báo VnExpress triển khai chiến dịch "Tiếp niềm tin nơi tuyến đầu chống dịch", trao tặng 3.000 set đồ bảo hộ cấp 4 kèm gần 8.000 khẩu trang N95 đạt chuẩn đến lực lượng tuyến đầu tại TP.HCM với tổng trị giá 500,000,000 đồng.

Trước đó, OCB đã thực hiện nhiều dự án cộng đồng như hỗ trợ chi phí lưu trú cho đội ngũ y bác sĩ tuyến đầu, trao tặng 7.400 bộ test nhanh COVID-19 trị giá hơn 1 tỷ đồng cho các bệnh viện trên địa bàn TP.HCM, CBNV của OCB cũng đã đóng góp 100 triệu vào Quỹ "Chương trình ATM Oxy" do Hội doanh nhân trẻ VN phát động... cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác.

### HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH "GIỌT MÁU SẼ CHIA - ÂN TÌNH MÙA DỊCH"



Trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp và kéo dài ảnh hưởng đến công tác vận động máu từ nguồn cộng đồng, thấu hiểu được sự cấp thiết của việc chuẩn bị nguồn máu phục vụ công tác cấp cứu và điều trị cho người bệnh, OCB đã đồng hành cùng với Bệnh viện Đại Học Y Dược (TP.HCM) chung tay kêu gọi và lan tỏa chương trình "Giọt máu sẽ chia - Ân tình mùa dịch".

Vượt xa với con số kỳ vọng ban đầu là 200 đơn vị máu, chương trình đã đóng góp được 255 đơn vị máu với 54 đơn vị có thể tích 250ml, 178 đơn vị máu thể tích 350ml và 23 đơn vị thể tích 450ml.

Bên cạnh đó, phần tiền hỗ trợ cho mỗi người tham gia hiến máu là 50.000 đồng/người cũng đã được các thành viên tham gia hiến máu ủng hộ lại cho công tác phòng chống dịch của Bệnh viện ĐHYD TP.HCM, tổng số tiền là 12.750.000 đồng.

### CHUNG TAY ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP VƯỢT QUA KHÓ KHĂN BỞI ĐẠI DỊCH COVID-19



Trong bối cảnh khó khăn do dịch Covid-19 kéo dài, OCB đã chủ động triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ, vượt khó cùng khách hàng.

Đối với khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, ngân hàng mang đến nhiều chương trình miễn giảm lãi suất, cơ cấu nợ theo thông tư 01, thông tư sửa đổi 03 và 14 của Ngân hàng Nhà nước về cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi suất, phí và giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng gặp khó khăn do dịch Covid-19.

Mặt bằng lãi suất tiếp tục điều chỉnh giảm với mức bình quân khoảng gần 1% so với năm 2020.

Bên cạnh đó là hàng loạt các chương trình ưu đãi, hỗ trợ tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, giảm thiểu chi phí, lấy lại đà tăng trưởng sau những tác động từ đại dịch Covid-19.

7

# MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH & PHÒNG GIAO DỊCH



## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Mạng lưới hoạt động của OCB

Trải qua 25 năm hoạt động và phát triển, OCB hiện có hơn 200 đơn vị kinh doanh trải dài tại khắp các tỉnh thành, trung tâm kinh tế trọng điểm trên cả nước.

Với định hướng “Lấy khách hàng làm trọng tâm”, OCB liên tục khai trương nhiều Chi nhánh/Phòng giao dịch mới trên toàn quốc nhằm giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận nhiều sản phẩm, dịch vụ hiện đại, an toàn của ngân hàng. Bên cạnh đó, việc di dời và chọn lựa những địa điểm mới nằm tại các tuyến đường trung tâm, đông dân cư cũng được ngân hàng ưu tiên thực hiện.

Trong năm 2021, OCB được cấp phép thành lập thêm 04 Chi nhánh (CN) mới tại Hà Nội, Nam Định, Huế và Lâm Đồng, cụ thể: CN Hoàng Mai (Số 11-T3 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội); CN Nam Định (Số 253 Minh Khai, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định); CN Huế (Số 132 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế); và CN Lâm Đồng (Số 4 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng). Đồng thời, Ngân hàng cũng thực hiện di dời và khai trương trụ sở mới của 06 Phòng giao dịch (PGD) gồm PGD Khánh Hội, PGD Củ Chi (TP.HCM), PGD 23/10 (Khánh Hòa), PGD Ngô Quyền (Hải Phòng), PGD Trảng Bom (Đồng Nai), PGD Thuận An (Bình Dương).

Hiện nay, OCB sở hữu mạng lưới hoạt động gồm 138 CN/PGD hiện diện tại hầu hết các tỉnh, thành phố trọng điểm trên cả nước, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng đến giao dịch và sử dụng các dịch vụ của Ngân hàng. Các CN/PGD mới của OCB đều được trang bị cơ sở vật chất hiện đại, các quy trình quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế.

Danh sách Chi nhánh/Phòng Giao dịch của OCB

- 📍 Khu vực TP.HCM và các Tỉnh Đông Nam Bộ: 13 Chi nhánh, 32 điểm giao dịch
- 📍 Khu vực Bắc và Bắc Trung Bộ: 15 Chi nhánh, 25 điểm giao dịch (Bắc: 13 CN, 19 PGD; Bắc Trung Bộ: 2 CN, 6 PGD)
- 📍 Khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên: 9 Chi nhánh, 12 điểm giao dịch
- 📍 Khu vực Tây Nam Bộ: 9 Chi nhánh, 20 điểm giao dịch

Dự kiến trong năm 2022, OCB sẽ tiếp tục khai trương thêm 6 chi nhánh và 5 phòng giao dịch, nâng tổng số điểm giao dịch lên 149 điểm tại 34 tỉnh thành trên cả nước.



Tên	Địa chỉ	Số ĐT	Số fax
HỘI SỞ	Tòa nhà 41 (tầng trệt, lửng, lầu 1, lầu 2) và tòa nhà 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM.	(028) 38.220.960	(028) 38.220.963
CHI NHÁNH TP.HỒ CHÍ MINH	Một phần tầng 1 và một phần tầng 7 cao ốc 123, số 123-127 Võ Văn Tấn, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM.	(028) 39.301.538	(028) 39.301.542
PGD PHẠM VĂN HAI	Một phần tầng trệt, lầu 1, 2 tòa nhà Blue Square, số 91 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, Tp.HCM	(028) 38.249.198	(028) 39.321.970
PGD NGUYỄN THÁI BÌNH	194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.	(028) 39.142.252	(028) 39.142.254
PGD MINH KHAI	Tòa nhà D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Quận 3, Tp. HCM	(028) 38.302.085	(028) 38.302.110
PGD BẠCH ĐĂNG	246B-246E Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM.	(028) 35.117.816	(028) 35.117.820
PGD NGUYỄN VĂN TRỖI	157 Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM.	(028) 38.424.929	(028) 38.424.930
CN BẾN THÀNH	Một phần tầng trệt Tòa nhà Golden Tower, số 06 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Đa Kao, quận 1, Tp HCM	(028) 39.153.973- 975	
PGD HÀM NGHI	91A, Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.	(028) 38.223.665	(028) 39.141.699
PGD KINH TẾ	135 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Tp. HCM.	(028) 39.207.709	(028) 39.207.712
PGD KHÁNH HỘI	246 Khánh Hội, Phường 6, Quận 4, Tp. HCM.	(028) 39.432.167	(028) 39.432.168
PGD TRUNG SON	Tầng trệt, tầng lửng và lầu 1 số 20-22 đường 9, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	(028) 39.832.696	(028) 39.832.698
CN PHÚ NHUẬN	146 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM.	(028) 39.910.634	(028) 39.910.639
PGD HOÀNG VĂN THỤ	253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. HCM	(028) 38.455.929	
PGD CÙ CHI	198 Tỉnh lộ 8, Khu Phố 2, Thị trấn Cù Chi, Huyện Cù Chi, Tp. HCM.	(028) 37.925.443	(028) 37.925.442
PGD HỌC MÔN	56/1 đường Lý Thường Kiệt, thị trấn Học Môn, huyện Học Môn, Tp. HCM.	(028) 37.106.690-691	(028) 37.106.689
CN CHỢ LỚN	419- 421 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Tp. HCM.	(028) 38.337.127	(028) 38.337.128
PGD PHÚ THỌ	60 Âu Cơ, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. HCM.	(028) 38.618.126	(028) 38.618.128
PGD LÝ THƯỜNG KIẾT	268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. HCM.	(028) 38.686.305	(028) 38.686.271
PGD NGUYỄN CHÍ THANH	Tầng trệt, tòa nhà B1, 279 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10, TPHCM.	(028) 38.399.926	
PGD SÀI GÒN	442 Đường Ba Tháng Hai, Phường 12, Quận 10, Tp. HCM.	(028) 39.797.850	(028) 39.797.851
CN GIA ĐỊNH	Tầng trệt, tòa nhà số 24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM.	(028) 35.511.855	(028) 35.511.856
PGD GÒ VẤP	588 - 590 Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Tp. HCM	(028) 39.895.721	(028) 39.892.983
PGD PHẠM NGỌC THẠCH	17 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM.	(028) 38.244.504	(028) 38.244.510
PGD LÊ ĐỨC THỌ	751 Lê Đức Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, Tp. HCM.	(028) 39.163.183	(028) 39.163.182
PGD PHỐ QUANG	GM-119D và GM-119E Dự án Golden Mansion, số 119 Phố Quang. P. 9, quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh	(028) 39.959.248	(028) 39.959.246
CN PHÚ LÂM	549-551 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5, Tp.HCM	(028) 37.516.680	(028) 36.671.102
PGD HÒA BÌNH	Số 270 - 272 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.	(028) 39.698.534	(028) 39.698.532
PGD BÌNH TÂN	81 Đường Số 1, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp. HCM.	(028) 37.562.816	(028) 37.562.845
PGD BÌNH PHÚ	127-129 Chợ Lớn, Phường 11, Quận 6, Tp. HCM.	(028) 37.559.467	(028) 37.559.468
PGD CHÂU VĂN LIÊM	34 Châu Văn Liêm, Phường 10, Quận 5, Tp. HCM.	(028) 38.539.643	(028) 38.539.649

Tên	Địa chỉ	Số ĐT	Số fax
CN TÂN THUẬN	252A Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Quy, Quận 7, Tp. HCM.	(028) 37.711.234	(028) 37.719.087
PGD PHÚ MỸ HƯNG	D2-20 Lô R19-1 Khu phố Mỹ Toàn 3, Phường Tân Phong, Quận 7, Tp. HCM.	(028) 54.103.155	(028) 54.103.158
CN THỦ ĐỨC	751A Kha Vạn Cân, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp. HCM.	(028) 37.220.863	(028) 38.969.222
PGD CÁT LÁI	286 Nguyễn Thị Định, Phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Tp. HCM.	(028) 54.027.083	(028) 54.027.085
CN TÂN BÌNH	435G - 435H Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. HCM.	(028) 38.112.399	(028) 38.114.746
PGD TÂN PHÚ	915 Lũy Bán Bích, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Tp. HCM.	(028) 35.075.297	(028) 38.494.024
CN QUẬN 4	39-41 Hoàng Diệu, Phường 12, Quận 4, Tp. HCM.	(028) 39.435.060	(028) 39.435.006
PGD THỦ THIÊM	14-16 Trần Nào, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2, Tp. HCM	(028) 37.402.592	(028) 37.402.593
CN BẠC LIÊU	442 Đường Trần Phú, Khóm 1, Phường 7, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.	(0291) 3.829.986	(0291) 3.954.917
PGD TRẦN PHÚ	B7- B9 Trung tâm Thương mại Bạc Liêu, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	(0291) 3.969.66(2)	(0291) 3.969.664
PGD HỘ PHÒNG	170B quốc lộ 1A, khóm 9, ấp 2, thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, Tỉnh Bạc Liêu.	(0291) 3.672.116	(0291) 3.671.828
PGD GÀNH HÀO	Ấp 3, đường Phan Ngọc Hiến, Thị trấn Gành Hào, Huyện Đông Hải, Tỉnh Bạc Liêu.	(0291) 3.844.426	(0291) 3.844.688
PGD PHƯỚC LONG	Số 277 Ấp Nội ô, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, Tỉnh Bạc Liêu	(0291) 3581019	(0291) 3581020
CN SÓC TRẮNG	53 đường Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.	(0299) 3.827.222	(0299) 3.620.198
PGD LONG PHÚ	Số 7 đường Đoàn Thế Trung, Ấp 3, Thị trấn Long Phú, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3.717.678	
CN CÀ MAU	137K Nguyễn Tất Thành, Phường 8, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.	(0290) 3.580.909	(0290) 3.580.900
PGD PHAN NGỌC HIỂN	11A Trần Hưng Đạo, Phường 5, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.	(0290) 3.565.939	(0290) 3.565.949
PGD SÔNG ĐỐC	Nhà số 9, đường Lộ Sông Đốc- Cà Mau, khóm 10, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	(0290) 3.892.446	(0290) 3.892.445
PGD ĐÁM DƠI	58-60 Dương Thị Cẩm Vân, khóm 4, Thị trấn Đám Dơi, huyện Đám Dơi, tỉnh Cà Mau	(0290) 3.839.849	(0290) 3/858.997
CN KIẾN GIANG	281-283 Đường Nguyễn Trung Trực, Phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.	(0297) 3.941.966	(0297) 3.942.927
PGD PHÚ QUỐC	56 Nguyễn Trung Trực, Thị trấn Dương Đông, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3.988.188	(0297) 3.988.112
PGD RẠCH SỎI	Số 20 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Rạch Sỏi, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.	(0297) 3.811899	(0297) 3.811897
PGD RẠCH GIÁ	Số 223 - 225 Trần Phú, khu phố 3 và số 86/7- 86/9 Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân, Tp Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	(+84-77) 3 66 33 79	
CN CẦN THƠ	14-16B Hòa Bình, Phường An Cư, Quận Ninh Kiều- Tp.Cần Thơ, Tỉnh Cần Thơ	(0292) 3.829.152	(0292) 3.829.411
PGD XUÂN KHÁNH	PG1-11, số 209 đường 30/4, Phường Xuân Khánh, Tp Cần Thơ, Tỉnh Cần Thơ.	(0292) 3.732.421	(0292) 3.764.879
PGD AN HÒA	153-155 Cách mạng tháng Tám, Phường An Hoà, Quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ, Tỉnh Cần Thơ.	(0292) 3.825.273	(0292) 3.764.256
PGD THỐT NỐT	150, Quốc Lộ 91, khu vực Phụng Thạnh 1, Phường Thốt Nốt, Quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ	(0292) 3.610.177	(0292) 3.610.388
PGD TRẦN HƯNG ĐẠO	67-69 Trần Hưng Đạo, Phường An Cư, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ, Tỉnh Cần Thơ	(0292) 3.861.491	(0292) 3.660.889
CN VINH LONG	81-83 Phạm Thái Bường, Phường 4, Tp. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long.	(0270) 3.853.252	(0270) 3.853.254
PGD VŨNG LIÊM	Số 168 và 170 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Khóm 2, TT Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.	(0270) 3.975.888	(0270) 3.975.999

Tên	Địa chỉ	Số ĐT	Số fax
CN ĐỒNG THÁP	58-160 Nguyễn Huệ, Phường 2, Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	(0277) 3.876.256	(0277) 3.876.255
PGD SA ĐÉC	Số 166-168 đường Hùng Vương, Khóm 1, Phường 2, Tp. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp	(0277) 3.886.255	(0277) 3.886.258
CN AN GIANG	54 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.	(0296) 39.111.25	(0296) 39.111.27
PGD TÂN CHÂU	104 Tôn Đức Thắng, Phường Long Thạnh, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang.	(0296) 3.596.038	(0296) 3.596.039
PGD CHÂU ĐỐC	76-78 Đường Nguyễn Văn Thoại, Phường Châu Phú A, Thị xã Châu Đốc, Tỉnh An Giang.	(0296) 6256.256	(0296) 6258.258
PGD THOẠI SƠN	499-501 Đường Nguyễn Huệ, Ấp Đông Sơn 2, Thị trấn Núi Sập, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang	(0296) 6259.119	(0296) 6259.100
CN HẬU GIANG	PG1-20 Vincom shophouse Vị Thanh, Số 1 đường 3 tháng 2, Phường 5, Tp. Hậu Giang, Tỉnh Hậu Giang	(0293) 3.982.897	(0293) 3.869.089
CN LONG AN	202-204 Đường Hùng Vương, Phường 2, Tp. Tân An, Tỉnh Long An.	(0272) 3.829.160	(0272) 3.829.166
PGD BẾN LÚC	188-190 Khu phố 2, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Thị trấn Bến Lức, H. Bến Lức, Tỉnh Long An.	(0272) 3.636.998	(0272) 3.636.996
PGD ĐỨC HÒA	200C, Khu vực 3, Thị trấn Đức Hòa, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	(0272) 3.763.959	(0272) 3.763.989
PGD CẦN GIUỘC	75 Khu phố 2, Quốc lộ 50, Thị trấn Cần Giuộc, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An.	(0272) 3.738.787	(0272) 3.738.788
CN BÌNH DƯƠNG	233 KP2, Đại lộ Bình dương, P. Phú Thọ, TX.Thủ dầu Một, Bình Dương	(0274) 3.812.590	(0274) 3.812.589
PGD DĨ AN	4/19Đ Nguyễn An Ninh, Khu phố Bình Minh, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.	(0274) 3.736.541	(0274) 3.736.543
PGD LÁI THIẾU	11 Đường ĐT 745, Khu phố chợ, Thị xã Thuận An, Phường Lái Thiêu, Tỉnh Bình Dương.	(0274) 3.762.628	(0274) 3.762.630
PGD TÂN PHƯỚC KHÁNH	37 Khu phố Khánh Hòa, Thị trấn Tân Phước Khánh, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.	(0274) 3.612.607	(0274) 3.612.608
PGD BẾN CÁT	240 Đường Hùng Vương, Khu phố 1, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.	(0274) 3.557.850	(0274) 3.557.840
CN ĐỒNG NAI	K27 - K50, KP7, đường Võ Thị Sáu (đường 5 nối dài), phường Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	(0251) 3.912.200	(0251) 3.913.662
PGD BIÊN HÒA	Số 34D - 34E đường CMT8, Phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3.940.456	(0251) 3.940.610
PGD TÂN HIỆP	Lô 25 - 26 Đồng Khởi, Khu phố 4, Phường Tân Hiệp, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	(0251) 3.857.530	(0251) 3.857.524
PGD HỒ NAI	48/2 Ấp Thanh Hóa, Xã Hồ Nai 3, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai.	(0251) 8.971.100	
CN TRUNG VIỆT	34-36 Đường Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.887.899	(0236) 3.887.898
PGD HẢI CHÂU	92 Đường Chi Lăng, Phường Hải Châu 2, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.866.999	(0236) 3.866.998
PGD LIÊN CHIỂU	699 Tôn Đức Thắng, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.736.024	(0236) 3.736.026
PGD 2 THÁNG 9	Một phần căn nhà 86, đường 2 tháng 9, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	(0236) 3.631.699	(0236) 3.631.698
PGD THANH KHÊ	354 Điện Biên Phủ, Phường Chính Giáng, Quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.648.777	(0236) 3.649.985
PGD ĐỒNG ĐA	05 Đồng Đa, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.525.255	(0236) 3.525.256
PGD SƠN TRÀ	1011 Ngô Quyền, Phường An Hải Đông, Quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng.	(0236) 3.667.979	(0236) 3.667.978
CN KHÁNH HÒA	Số 89 - 89 A Yersin, Phường Phương Sài, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.	(0258) 3.820.883	(0258) 3.820.880
PGD 23 THÁNG 10	Số 385 đường 23 tháng 10, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3.835.002	(0258) 3.835.001
PGD HOÀNG DIỆU	38 đường 6C, Phường Phước Long, quận Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3.887.055	(0258) 3.887.056
PGD CAM RANH	Số 84 đường 22/8, Phường Cam Thuận, TP Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3.956.002	(0258) 3.956.006
CN ĐẮK LẮK	269 Lê Hồng Phong, Phường Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đăk Lăk.	(0262) 3.817.685	(0262) 3.817.686
PGD EAHLEO	510 đường Giải Phóng, Thị trấn Ea Drăng, Huyện Ea H'leo, tỉnh Đak Lak	(0262) 3.776.000	(0262) 3.776.001
PGD EATAM	429 đường Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đak Lak	(0262) 3.939.101	(0262) 3.939.100
PGD EAKAR	101 Nguyễn Tất Thành, Thị trấn EaKar, Huyện EaKar, Tỉnh Đăk Lăk.	(0262) 3.626.123	(0262) 3.626.124
CN QUẢNG NAM	Lô D41-42, Đường N10 nối dài, khu TTMT Tam Kỳ, Phường Phước Hòa, Tp. Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam.	(0235) 3.818.818	(0235) 3.818.666
PGD HỘI AN	572 Hai Bà Trưng, phường Cẩm Phố, thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam	(0235) 3.920.777	(0235) 3.920.778
CN HÀ NỘI	28 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	(024) 39.361.033	(024) 39.361.034
PGD TRĂNG AN	Một phần tầng 1 và một phần tầng 6 số 165 Thái Hà, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.	(024) 32.022.555	(024) 32.077.888

Tên	Địa chỉ	Số ĐT	Số fax
PGD ĐỒNG ĐÔ	Tầng 1, Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 86-88 Đồng Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.	(024) 39.724.037	(024) 39.724.038
PGD SAO VIỆT	Một phần tầng 1, Tòa nhà HH4, Sông Đà Twin Tower, Đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.	(024) 37.878.190	(024) 37.878.192
PGD NGUYỄN TRÃI	238B - 240 Đường Nguyễn Trãi, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.	(024) 35.544.386	(024) 35.544.383
CN THĂNG LONG	Tòa nhà 66A phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.	(024) 39.413.121	(024) 39.413.117
CN HẢI PHÒNG	83 Trần Phú, Phường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng.	(225) 3.515.666	(225) 3.515.668
PGD VẠN MỸ	Số 335 -337 Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng.	(225) 3.752.888	(225) 3.751.668
PGD LẠCH TRAY	Số 201A-203-203B Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng.	(225) 3.734.666	(225) 3.734.222
PGD LÊ CHÂN	Số 278Q-278H đường Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng.	(225) 3.663.666	(225) 3.858.959
CN BÀ RỊA VŨNG TÀU	148 Lê Hồng Phong, Phường 4, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.	(0254) 3.628.629	(0254) 3.628.630
PGD BÀ RỊA	233 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Phước Hiệp, Tp. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3.721.118	(0254) 3.721.115
PGD RẠCH DỪA	Số 313 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3.522.468	(0254) 3.572.579
CN QUẢNG NINH	607 đường Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.	(0203) 3.619.199	(0203) 3.619.189
PGD CẨM PHẢ	Số 164 Trần Phú, Phường Cẩm Tây, Tp. Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3.860.158-160	(0203) 3.860.161
PGD UÔNG BÍ	Số 308 đường Quang Trung- Phường Quang Trung- Tp. Uông Bí- Tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3.661.988	(0203) 3.661.989
CN THANH HÓA	Lô số 06 - 07 Khu nhà Thương mại, Phố Phan Chu Trinh, Tp. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.	(0237) 3.729.771	(0237) 3.729.770
PGD TÂN SƠN	223 Nguyễn Trãi, Phường Tân Sơn, Tp. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.	(0237) 3.957.888	(0237) 3.957.999
PGD QUANG TRUNG	321 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, Tp. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	(0237) 3.963.789	(0237) 3.963.345
PGD LAM SƠN	380 Lê Lai, Phường Đông Sơn, Tp. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	(0237) 3.729.771	(0237) 3.545.666
CN NGHỆ AN	07 Đường Lê Hồng Phong, Phường Hưng Bình, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An.	(0238) 3.553.838	(0238) 3.553.737
PGD VINH	Lô A-19, khu dân cư Golden City 10, đường Mai Hắc Đế, phường Quán Bàu, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An	(0238) 3.557.559	(0238) 3.553.556
PGD LÊ VIỆT THUẬT	Số 46A đường Lê Việt Thuật, xã Hưng Lộc, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An	(0238) 3.683.838	(0238) 3.683.636
PGD DIỄN CHÂU	Khối 3, Thị trấn Diễn Châu, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	(0238) 3.68.3939	(0238) 3.68.3737
CN QUẢNG NGÃI	134 Hùng Vương, Phường Trần Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.	(0255) 3.737.575	(0255) 3.737.577
PGD BÌNH SƠN	332 Phạm Văn Đồng, Thị trấn Châu Ô, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi	(0255) 3.512.514	(0255) 3.512.517
CN LẠNG SƠN	483 đường Bà Triệu, Khối 4, Phường Vĩnh Trại, Tp. Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3.704.888	(0205) 3.701.999
CN BẮC NINH	10 Nguyễn Đăng Đạo, Phường Tiến An, Tp. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	(0222) 3.823.388	(0222) 3.818.299
CN NINH BÌNH	850 đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, Tp. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình	(0229) 3.889.996	(0229) 3.889.885
CN THÁI NGUYÊN	Một phần tầng 01 và tầng 02 - số 25 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Phan Đình Phùng, Tp. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3.656.282	(0208) 3.656.283
CN PLEIKU	40C Hùng Vương, Phường Ia Kring, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3.830.789	(0269) 3.830.785
CN VINH PHÚC	Một phần tầng 1 và tầng 2 số 392 Mê Linh, Phường Liên Bảo, Tp. Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	(0211) 6.282.586	(0211) 6.275.388
CN BÌNH ĐỊNH	463 Trần Hưng Đạo, Phường Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	(0256) 3.820.088	(0256) 3.820.089
CN LONG BIÊN	127 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	(024) 7.307.8996	(024) 7.307.8994
CN CẦU GIẤY	Tầng 1 và Tầng 2 số 69 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	(024) 7.307.8986	(024) 7.307.8983
CN TÂY NINH	Số 348 đường 30 tháng 4, KP1, phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	(0276) 3.768.999	(0276) 3.848.777
CN NAM ĐỊNH	Số 256 Quang Trung, Phường Quang Trung, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định	(022) 8.399.2222	(022) 8.321.3999
CN LÂM ĐỒNG	Số 24 Hai Bà Trưng- Phường 6- Tp. Đà Lạt- Tỉnh Lâm Đồng	(0263) 3.387.879	(0263) 3.521.678
CN HOÀNG MAI	Số 10BT1- Linh Đàm, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	(024) 35.741.686	(024) 38.580.588
CN HUẾ	Số 117 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.	(0234) 3.866.696	(0234) 3.866.697



8

# BÁO CÁO

## TÀI CHÍNH VÀ THUYẾT MINH



## THÔNG TIN CHUNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 0061/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 13 tháng 4 năm 1996 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300852005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh ban hành và được điều chỉnh lần thứ 37 vào ngày 01 tháng 11 năm 2021. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 13 tháng 4 năm 1996.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm hoạt động huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng Đồng Việt Nam và ngoại tệ; tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế; huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép; đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật; kinh doanh trái phiếu theo quy định của pháp luật; cấp tín dụng dưới hình thức chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng; tái chiết khấu giấy tờ có giá; phát hành thẻ tín dụng; bảo lãnh ngân hàng; mở tài khoản thanh toán cho khách hàng, mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước, mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác; tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; tham gia đấu thầu mua bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; dịch vụ môi giới tiền tệ; phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu, tín phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; mua nợ; kinh doanh, mua bán vàng miếng.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm</u>
Ông Trịnh Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Ito Takeshi	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Yoshizawa Toshiki	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Bà Trịnh Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Phạm Tri Nguyen	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Ngô Hà Bắc	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Phan Trung	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Thúy Minh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Bà Đặng Thị Quý	Thành viên chuyên trách	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Phạm Quang Vinh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/từ nhiệm</u>
Ông Nguyễn Đình Tùng	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 23 tháng 8 năm 2021
Ông Trương Đình Long	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2019
Ông Roy Anirban	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 2 năm 2021
Bà Huỳnh Lê Mai	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 1 tháng 1 năm 2021
Ông Trương Thành Nam	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 8 năm 2021
Ông Lý Hoài Văn	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 2 tháng 11 năm 2019
Ông Nguyễn Xuân Hiệp	Phó Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán Trưởng	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 02 năm 2022
Bà Đào Minh Anh	Phó Tổng Giám đốc	Từ nhiệm ngày 2 tháng 1 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Thúy	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán Trưởng	Từ nhiệm ngày 1 tháng 12 năm 2021

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT.

Ông Trương Đình Long - Phó Tổng Giám đốc được ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Giấy Ủy quyền số 55/2021/UQ-CT.HDQT ngày 23 tháng 12 năm 2021.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng.

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông ("Ngân hàng") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con (sau đây gọi chung là "Ngân hàng") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Ông Trương Đình Long  
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam  
Tel: +84 28 3824 5252  
Fax: +84 28 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 60758138/22687643-HN

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông và công ty con (sau đây được gọi chung là "Ngân hàng") được lập ngày 10 tháng 3 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 74, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

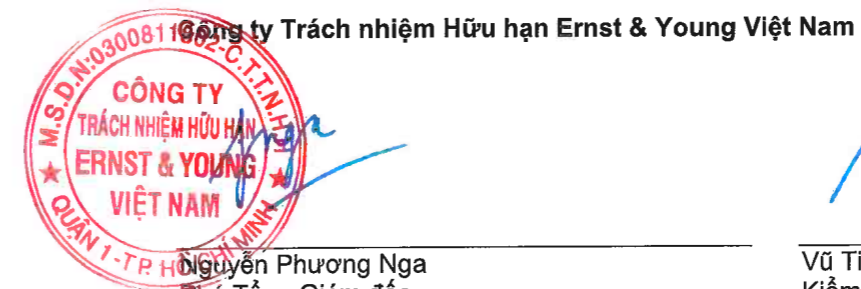
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)



#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Nguyễn Phương Nga  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Vũ Tiến Dũng  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

	Thuyết minh	Số dư cuối năm VND	Số dư đầu năm VND
<b>TÀI SẢN</b>			
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	5	713.556.130.605	932.451.084.828
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	6	3.852.855.231.576	4.087.881.039.948
<b>Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác</b>		<b>22.594.539.046.752</b>	<b>16.383.840.701.485</b>
Tiền gửi tại các TCTD khác	7.1	21.131.422.167.710	15.188.220.574.435
Cho vay các TCTD khác	7.2	1.463.116.879.042	1.195.620.127.050
<b>Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>8</b>	<b>4.565.000.020.000</b>	<b>929.409.500.000</b>
Chứng khoán kinh doanh		4.565.000.020.000	929.409.500.000
<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>9</b>	<b>125.806.840.360</b>	<b>65.588.137.740</b>
<b>Cho vay khách hàng</b>		<b>100.934.632.861.292</b>	<b>88.300.510.917.677</b>
Cho vay khách hàng	10	102.050.733.038.455	89.237.886.166.154
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	11	(1.116.100.177.163)	(937.375.248.477)
<b>Hoạt động mua nợ</b>	<b>12</b>	<b>661.997.500</b>	<b>387.075.000.000</b>
Mua nợ		667.000.000	390.000.000.000
Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		(5.002.500)	(2.925.000.000)
<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>13</b>	<b>40.968.392.205.017</b>	<b>33.588.023.036.072</b>
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		40.980.428.800.914	33.607.191.427.787
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		(12.036.595.897)	(19.168.391.715)
<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>14</b>	<b>-</b>	<b>2.905.246.550</b>
Đầu tư dài hạn khác		-	22.540.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	(19.634.753.450)
<b>Tài sản cố định</b>		<b>554.723.909.013</b>	<b>545.543.991.339</b>
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>15.1</b>	<b>285.125.671.227</b>	<b>272.377.860.252</b>
Nguyên giá tài sản cố định		700.882.375.334	647.867.062.875
Khấu hao tài sản cố định		(415.756.704.107)	(375.489.202.623)
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>15.2</b>	<b>269.598.237.786</b>	<b>273.166.131.087</b>
Nguyên giá tài sản cố định		481.698.064.944	448.220.335.527
Hao mòn tài sản cố định		(212.099.827.158)	(175.054.204.440)
<b>Tài sản Có khác</b>	<b>16</b>	<b>10.180.866.774.229</b>	<b>7.305.650.135.775</b>
Các khoản phải thu	16.1, 16.2	8.178.697.054.209	5.495.307.810.130
Các khoản lãi, phí phải thu	16.3	1.460.394.782.927	1.519.027.836.647
Tài sản Có khác	16.4	546.574.937.093	296.114.488.998
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	16.5	(4.800.000.000)	(4.800.000.000)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>184.491.035.016.344</b>	<b>152.528.878.791.414</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

	Thuyết minh	Số dư cuối năm VND	Số dư đầu năm VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>			
<b>Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước</b>	<b>17</b>	<b>130.606.957.051</b>	<b>152.190.306.083</b>
<b>Tiền gửi và vay các TCTD khác</b>		<b>32.038.024.327.577</b>	<b>22.837.720.715.725</b>
Tiền gửi của các TCTD khác	18.1	20.066.737.249.229	16.669.339.234.868
Vay các TCTD khác	18.2	11.971.287.078.348	6.168.381.480.857
<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>19</b>	<b>98.804.612.775.544</b>	<b>87.171.375.610.769</b>
<b>Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro</b>	<b>20</b>	<b>4.996.402.838.269</b>	<b>4.935.420.712.862</b>
<b>Phát hành giấy tờ có giá</b>	<b>21</b>	<b>22.628.650.000.000</b>	<b>16.334.562.500.000</b>
<b>Các khoản nợ khác</b>		<b>4.087.728.717.548</b>	<b>3.662.225.819.912</b>
Các khoản lãi, phí phải trả	22	2.241.721.655.538	1.924.004.066.681
Các khoản phải trả và công nợ khác	23	1.846.007.062.010	1.738.221.753.231
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>162.686.025.615.989</b>	<b>135.093.495.665.351</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
<b>Vốn của TCTD</b>		<b>15.401.514.927.348</b>	<b>12.662.024.727.348</b>
Vốn điều lệ	25.2	13.698.828.630.000	10.959.063.430.000
Thặng dư vốn cổ phần	25.1	1.702.686.297.348	1.702.961.297.348
<b>Quý của TCTD</b>	<b>25.3</b>	<b>2.266.840.303.564</b>	<b>1.605.440.094.315</b>
<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>		<b>4.136.654.169.443</b>	<b>3.167.918.304.400</b>
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>25</b>	<b>21.805.009.400.355</b>	<b>17.435.383.126.063</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>184.491.035.016.344</b>	<b>152.528.878.791.414</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	Thuyết minh	Số dư cuối năm VND	Số dư đầu năm VND
Bảo lãnh vay vốn		42.600.030.887	38.300.974.448
Cam kết giao dịch hối đoái		94.030.596.340.407	56.035.266.847.629
Cam kết mua ngoại tệ		697.191.073.518	1.130.805.012.431
Cam kết bán ngoại tệ		697.472.268.945	1.129.385.070.000
Cam kết giao dịch hoán đổi		92.635.932.997.944	53.775.076.765.198
Cam kết trong nghiệp vụ L/C		7.179.506.465.072	2.770.646.675.242
Bảo lãnh khác		10.490.097.639.142	13.535.561.400.761
Các cam kết khác		2.755.100.000.000	2.487.982.585.463
	<b>39</b>	<b>114.497.900.475.508</b>	<b>74.867.758.483.543</b>

Người lập:



Bà Trương Ngọc Thanh  
Phó phòng Kế toán

Người kiểm soát:



Ông Nguyễn Xuân Hiệp  
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trương Đình Long  
Phó Tổng Giám đốc


Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	27	11.720.101.268.150	10.793.397.261.084
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	28	(5.954.516.274.613)	(5.811.686.078.906)
<b>Thu nhập lãi thuần</b>		<b>5.765.584.993.537</b>	<b>4.981.711.182.178</b>
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		867.740.348.909	919.453.712.165
Chi phí hoạt động dịch vụ		(83.239.622.627)	(78.892.267.876)
<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>29</b>	<b>784.500.726.282</b>	<b>840.561.444.289</b>
<b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>30</b>	<b>99.732.528.303</b>	<b>94.975.111.343</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>31</b>	<b>123.818.226.554</b>	<b>130.768.950.000</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>32</b>	<b>1.744.618.886.811</b>	<b>1.751.950.864.090</b>
Thu nhập từ hoạt động khác		563.511.742.958	323.731.488.152
Chi phí hoạt động khác		(162.614.061.354)	(112.734.049.475)
<b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>	<b>33</b>	<b>400.897.681.604</b>	<b>210.997.438.677</b>
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần		-	1.901.800.000
<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>		<b>8.919.153.043.091</b>	<b>8.012.866.790.577</b>
<b>CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>34</b>	<b>(2.402.923.565.171)</b>	<b>(2.330.118.602.224)</b>
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>		<b>6.516.229.477.920</b>	<b>5.682.748.188.353</b>
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		(997.676.515.651)	(1.263.439.294.228)
<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>5.518.552.962.269</b>	<b>4.419.308.894.125</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	35	(1.113.593.994.467)	(884.536.684.612)
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>35</b>	<b>(1.113.593.994.467)</b>	<b>(884.536.684.612)</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>		<b>4.404.958.967.802</b>	<b>3.534.772.209.513</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)</b>	<b>26</b>	<b>3.188</b>	<b>2.798</b>

Người lập:



Bà Trương Ngọc Thanh  
Phó phòng Kế toán

Người kiểm soát:



Ông Nguyễn Xuân Hiệp  
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Ông Trương Đình Long  
Phó Tổng Giám đốc




Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
Thụ nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		11.778.734.321.870	10.675.893.409.957
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(5.643.668.300.733)	(5.554.040.300.033)
Thụ nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		784.410.124.817	790.561.444.289
Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)		1.961.037.845.850	1.936.449.621.750
Thu nhập khác/(chi phí khác)		273.383.163.465	(10.897.367.567)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	33	133.087.089.496	157.003.803.154
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý công vụ		(2.393.427.646.273)	(2.146.007.177.558)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	24	(1.154.658.377.336)	(762.881.768.657)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động</b>		<b>5.738.898.221.156</b>	<b>5.086.081.665.335</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>			
(Tăng)/giảm các khoản tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác		(267.496.751.992)	1.945.505.092.769
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán		(11.008.827.893.127)	(12.338.249.152.057)
(Tăng)/giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(60.218.702.620)	5.214.837.167
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(12.423.513.872.301)	(18.537.145.094.431)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất	11	(821.923.486.855)	(1.048.585.006.124)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(2.956.216.736.845)	(2.424.949.025.131)
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>			
Giảm các khoản nợ Chính phủ và NHNN		(21.583.349.032)	(18.066.016.177)
Tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		9.200.303.611.852	4.468.855.008.937
Tăng tiền gửi của khách hàng		11.633.237.164.775	18.029.319.316.328
Tăng phát hành giấy tờ có giá		6.294.087.500.000	4.569.996.517.793
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		60.982.125.407	306.967.407.228
Tăng khác về công nợ hoạt động		195.743.108.533	638.819.133.289
Chi từ các quỹ của tổ chức tín dụng	23	(7.141.333.333)	(2.439.800.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>5.556.329.605.618</b>	<b>681.324.884.926</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Mua sắm tài sản cố định		(125.359.422.985)	(48.089.586.276)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		55.888.813.636	13.121.994.999
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		-	151.800.000
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		3.000.000.000	3.750.000.000
<b>Lưu chuyển tiền sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(66.470.609.349)</b>	<b>(31.065.791.277)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
(Giảm)/tăng vốn cổ phần từ góp vốn		(275.000.000)	2.420.424.044.224
Cổ tức trả cho cổ đông; lợi nhuận đã chia		(303.165.589)	(18.480.159)
<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>(578.165.589)</b>	<b>2.420.405.564.065</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>5.489.280.830.680</b>	<b>3.070.664.657.714</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>36</b>	<b>20.208.552.699.211</b>	<b>17.137.888.041.497</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>	<b>36</b>	<b>25.697.833.529.891</b>	<b>20.208.552.699.211</b>
Người lập:	Người kiểm soát:	Người phê duyệt:	
			
Bà Trương Ngọc Thanh Phó phòng Kế toán	Ông Nguyễn Xuân Hiệp Kế toán trưởng	Ông Trương Đình Long Phó Tổng Giám đốc	
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
Ngày 10 tháng 3 năm 2022			

Hội Sở chính

41 & 45 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

Tel: (84 - 28) 38 220 960 | (84 - 28) 38 220 961

Fax: (84 - 28) 38 220 963

Website: [www.ocb.com.vn](http://www.ocb.com.vn)

---

---

---

---